

siêu không không-gian và không thời-gian mà nó còn siêu hơn nữa. Đã đi tới đó thì cái đạo tự nhiên mở ra và phải làm việc nhiều hơn ở thế gian này.

**192. HỎI:** Thưa thầy, người ta nói thiên phải đi đến chỗ hoàn toàn thanh tịnh, tâm tánh không động mà vô cùng linh hoạt thì phải hiểu như thế nào?

**ĐÁP:** Đó, phải bước vào điện giới mới nói câu này. **VÔ CÙNG LINH HOẠT** là chỉ có điện giới mới kêu bằng vô cùng linh hoạt được còn lấy cái tâm mà xét về đời muốn đạt tới vô cùng linh hoạt là không bao giờ có một sự vô cùng linh hoạt và luận đi xét lại, nói đi nói lại, đọc lắm nhằm trong miệng không có được.

Phải trong cái thanh tịnh rồi bước vào điện giới mới đi tới vô cùng linh hoạt. Còn không đời mình về điện giới không bao giờ đi tới vô cùng linh hoạt. Bây giờ các bạn thấy rồi, telephone mình nói Hồng-Kông, nói Mỹ, nhờ cái điện mà linh hoạt. Vật chất tạo ra điện còn vậy mà tâm linh chúng ta tạo ra điện thì đi tới chỗ nào? Xa hơn chứ! Chính tâm linh tạo vật chất để tiến hóa như vậy còn tâm linh tu tiên thì thế nào? Nó đi hay hơn nữa chứ. Vô cùng linh hoạt!

Còn không bước về điện giới đứng nghĩ về mấy câu đó vì không áp dụng cho những người kêu bằng không bước vào điện giới. Những người bước vào điện giới mới áp dụng được mấy câu này mà thật sự chính họ hành triển tới đó, chỗ không phải là mê tín. Có như vậy!

**193. HỎI:** Bạch thầy, còn cái cảm giác thường xuyên rút trên đỉnh đầu là hiện tượng gì?

**ĐÁP:** Cái đó tốt bởi vì phần điện mình bắt đầu

trụ ở đó và đường điều luyện thừa tiếp cái thanh điện bên trên và bên trên đang giáo dục và đang chuyển cho mình thấy. Chợt nên phải thay đổi, thay đổi, thay đổi, thay đổi, thay đổi mãi: học ở chỗ đó! Cái đó học tới mức độ cao rồi kêu bằng phá mây đó. Là cái ý chúng ta động thôi, muốn đám mây này đẹp, lùi cho tôi hay là đám mây này hiện hay là đám mây này tan. Cái ý nói thôi, phải trụ cái ý nói là nó chuyển, chỗ không phải cố gắng phóng đi thế này thế nọ. Không có vụ đó!

**THƯA:** Bạch thầy, vậy cái ý của mình muốn hiện, muốn phá là thực hiện được?

**ĐÁP:** Muốn hiện muốn phá là cái ý của mình cho nên anh thấy có những cuốn sách chép cái ý của người ta muốn bẻ cây sắt cong, cũng bẻ được vậy. Nếu cái thân lực của họ tập trung - cái thân lực kêu bằng ngũ hành vô cùng mạnh của họ - có thể bẻ cong cây sắt được.

**194. HỎI:** Thưa thầy, có nhiều người không tu nhưng có thể dùng cái tử tướng họ phá vỡ những đồ vật. Vậy những người đó kiếp trước có tu không và kiếp này họ có những quyền năng gì?

**ĐÁP:** Họ tu trong cái ngũ hành của họ thôi: họ tập trung trong cái ngũ hành, cái thân lực họ có thể phá vỡ, có thể chuyển hai người ban đang ngồi nói chuyện vui lắm cho người này chọc tức người kia cũng được. Cái đó có. Họ lấy cái điện của mặt trời xuống làm được.

**THƯA:** Bạch thầy, cái cảnh đó là trong cảnh tháp chớ không phải cảnh cao?

**ĐÁP:** Cảnh tháp không phải cảnh cao! Vì lấy điện mặt trời cho nên phải luyện, nghĩa là khi mặt trời đường lên, họ phải ngồi đó ngó mặt trời mãi

mãi. Ngó cho tôi nóng, nóng, nóng tôi trưa cho thiệt nóng và khi thu hút cái điện của mặt trời vô mà hai cái hòa hợp với nhau là một thì bẻ cây sắt cũng cong hà.

**THỨA:** Bạch thầy, có nhiều người không tu luyện mà tự nhiên bâm sanh họ có quyền năng như vậy rồi?

**ĐÁP:** Không phải là tự nhiên, họ đã luyện nhiều kiếp rồi cũng như là thôi miên. Ở Hồng-Kông có nhiều khi họ nắm telephone lên là thôi miên anh được. Hiện tại Hồng-Kông có cái khóa dạy thôi miên trong telephone đó! Chỉ lấy điện của mặt trời nhưng mà muốn học cái đó thì sáng anh phải ngó mặt trời. Nhưng mà trưa anh tập trung cái pháp Soi-Hồn này rồi thì trưa anh ngó mặt trời chỉ thấy rõ một cái vòng tròn trắng sáng chỗ không có tia sáng của mặt trời chiếu cho mình nữa. Cũng như tôi năm mười mấy tuổi mà bây giờ trưa mặt trời thiệt chiếu sáng, thiệt năng chan chan, tôi đứng dòm thẳng mặt trời con mắt tôi không bao giờ hoa thì anh thấy khác ở chỗ đó. Sức mạnh vậy đó!

**THỨA:** Bạch thầy, như mình tu Pháp-Lý này mà luyện cái đó có sao không?

**ĐÁP:** Không có lỗi, luyện cái đó là tà, là báng môn tả đạo đó. Nếu anh luyện cái đó mà anh ngó thì anh Chân phải sợ.

**195. HỎI:** Thưa thầy, có thể vừa hành thiên theo Pháp-Lý Vô-Vi vừa theo một tôn giáo nào khác được không?

**ĐÁP:** Cái Pháp-Lý Vô-Vi là phân tách tới vô-vi, nó đi dễ dãi hơn. Khi anh thiên về bên Vô-Vi rồi mà đi qua tôn giáo khác thì không có dính-dấp gì với anh hết thầy. Bây giờ anh thiên sở sở mà

lại quạ tôn giáo khác thì không có đĩnh-dập gì hết bởi vì cái lý luận của anh đã trao đổi với Vô-Vi và được cởi mở cho anh cùng giải đáp cho anh rồi. Anh đi tới chỗ khác không thể nào làm cho anh hài lòng được. Thành ra tự nhiên tới Vô-Vi rồi thôi chứ không có đi trở lại một cái pháp khác, bởi vì hỏi không ai trả lời nổi rồi họ ghét nó thôi.

**THƯA:** Thưa thầy, như vậy hành thiên theo Pháp-Lý Vô-Vi thì không nên hành thêm một pháp môn nào khác?

**ĐÁP:** Bởi vì mình nhận thức không có ích mà hành cái gì? Tự mình không có thích; còn mình thích thì cứ việc hành chứ! Nhưng thật sự nếu anh hành Vô-Vi thì không có thích hành pháp nào hết bởi vì anh hỏi tới, hỏi tới, hỏi tới cái pháp đó, té ra nó chưa đi tới đó. Đang này rất ráo hớn và thực tế hơn, đòi hỏi sự quyết tâm của mình. Mà quyết tâm chưa có, cái một làm chưa xong lãnh thêm cái hai rồi tuôi tác dẫu có chia để triển hạn cho mình coi thử. Cho nên mình thấy tuôi tác không đủ để làm hai cái, ba cái một lượt; mình làm một trong mọi cái, rồi rồi cuộc mọi cái cũng qui về một mà thôi.

**196. HỎI:** Thưa thầy, nhân nói về tôn giáo, xin thầy cho biết Đức Huỳnh Giáo Chủ ở Việt-Nam là ai?

**ĐÁP:** Đức Huỳnh Giáo-Chủ là một vị Thiên-Tiên mà thôi; một vị Thiên-Tiên, cho nên Ngài giải về đời và về đạo. Ngài sẽ tiến tới Phật. Kỳ này Ngài phải xuống để làm nhiệm vụ cho các con Ngài; cũng đã xuống rồi!

**197. HỎI:** Bạch thầy, còn đạo Cao-Đài như thế nào?

**ĐÁP:** Đạo Cao-Đài là đạo của Thượng-Đế an bài. Đạo Cao-Đài cũng chủ trương qui nguyên tất cả những tôn giáo làm một. Cho nên bây giờ chỉ chỗ hạnh giả mà thôi, chứ cái đường lối đó là đường lối của Thượng-Đế còn hạnh giả thành hay không là việc của hạnh giả thôi, chứ cũng không phải là cái đạo.

Cái đạo là của Thượng-Đế an bài từ bao giờ chỗ không phải mới đây. Cho nên Cao-Đài qui về một cõi thôi không có gì hết mà bên Hòa-Hảo cũng vậy, cũng qui về một. Cái lý của Đức Huỳnh Giáo-Chủ cũng qui về một thôi mà bên Phật-Giáo cũng qui về một, và bên Thiên-Chúa Giáo cũng qui về một, chỗ không có đạo nào phá hoại đạo nào, không có!

**THƯA:** Thưa thầy, tại sao đạo Cao-Đài thờ con mắt?

**ĐÁP:** Thờ con mắt là qui về một đó. Sau này các bạn tu thiên rồi các bạn mọi thầy có con mắt chiếu chú! Đi từ Thiên Tiên sắp lên là thấy rồi, đó là Giáo-Chủ!

**THƯA:** Thưa thầy, có người mới ngời thiên đã thấy con mắt thí ý nghĩa thế nào?

**ĐÁP:** Đó là cái của Ngài chiếu đó; diễn ở bên Cao-Đài cũng chiếu như vậy, qui nguyên rước tâm linh, chứ người ta đâu có kỳ thị. Người nào đi tiên tới cũng độ hết. Bên Vô-Vi này cũng nhiều người thấy lắm.

**198. HỎI:** Thưa thầy, còn Thông-Thiên Học có phải là một tôn giáo không?

**ĐÁP:** Phải chớ, đó cũng là tôn giáo nhưng về thánh giới thôi: đức tin, đó là đức tin mà thôi!

**199. HỎI:** Thưa thầy, khi hành thiền có nên cầu xin hay cầu nguyện cho chính mình hay bà con mình không?

**ĐÁP:** Không! Chuyện đó là cái hiếu của đời, để ha bớt cái công tạo ngạo mạn của tâm linh. Cho nên mình phải biết rằng có Cha Mẹ mới có mình, có Cửu Huyền Thất-Tô mới có mình thì trong lúc thiền đó, mình cũng nghĩ tới họ kêu bằng cầu nguyện mọi giới được an vui: "Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình" cũng là đủ hết, bao gồm tất cả. Đó là cái ý nguyện mình muốn và mình đạt cái đại nguyện để tiến tới, thế thôi.

**200. HỎI:** Thưa còn nói tu cứu được cứu huyền thất tổ có đúng không?

**ĐÁP:** Đó là lẽ đương nhiên bởi vì CỨU HUYỀN THẤT TÔ liên kết với mình đâu có bỏ được, mà mình bộc khởi là sáng suốt thay vì tâm tối. Trong đám rừng tối mà có một cây nhang bộc sáng thì cũng qui lăm rồi, đừng nói là cái bóng đèn sáng. Chúng ta tu là đi tới cái hào quang sáng suốt mà sáng suốt rồi thì cứu huyền thất tổ được nhờ chứ! Cho nên trọng lực bóng tối mà có một cái đèn, mọi người mừng rỡ hết trời, thấy không?

**THỬA:** Thưa thầy, như vậy thì có mâu thuẫn với câu ông tu ông đặc bà tu bà đặc không?

**ĐÁP:** Không có mâu thuẫn với câu: "ông tu ông đặc, bà tu bà đặc" vì đặc cái này là biết được sáng suốt thì cái đặc này mọi là cứu độ. Đặc để cứu độ, chứ không phải đặc để xa cách. Đặc để trở về với căn bản thì ông bà cha mẹ mình có xa mình, ở tù này kia kia nó ở địa ngục cũng có sự liên kết với mình.

Khi mình được sáng suốt thì tự nhiên sự liên kết suốt âm lòng tất cả những người thân nhân của

minh. Sự liên kết đó mà mình bành trướng ra cho chúng sanh thì càng âm áp hơn nữa. Ông tu ông đắc, là đắc chỗ đó: đắc là sáng suốt mà trong cái sáng suốt đó là cứu độ tất cả, thấy không? Những người kia ý thức được, cũng như chúng ta ngày nay tu là nhờ gì? Nhờ Đức Phật Thích-Ca tu, chú Phật tu, chú Tiên tu ngày nay chúng ta mới thức, mà trong đó có bà con chúng ta tu nữa cũng đánh thức, rồi ta mới tìm con đường tu để đi tới, Nhờ những cái tia sáng đó ngày nay chúng ta mới tự quyết định chúng ta đi là cha mẹ tôi không bao giờ bị chết, bởi vì phần hồn của chú Phật cũng còn nguyên, Chúa cũng còn nguyên, thấy không?

Ma quỷ cũng vẫn còn sông mà con người cũng vẫn còn sông thì tôi thấy tôi phải chọn một con đường sáng suốt đi tới vô cùng, bởi vì những người trước đã hy sinh cho tôi và góp tia sáng cho tôi, bây giờ tôi phải nắm tia sáng đó để đi tới sáng hơn nữa.

**THƯA:** Thưa thầy, như vậy thì khác với người trần thường hiểu là một người có thể lực có thể cứu rỗi những người khác được.

**ĐÁP:** Cái thể lực là chuyện của một khối người thôi còn đàng này là sự sáng suốt. Sáng suốt và thể lực là hai cái khác nhau. Sự sáng suốt là sự cố gắng sáng suốt, cũng như bây giờ gia-đình của anh có mấy cháu nhỏ mà một cháu nói làm nghề bác sĩ ở đây kiếm tiền nhiều như, ví dụ vậy đó, mà cháu đàng hoàng học bác sĩ và tập tành đạo đức thì cứu được gia-đình rất nhiều về vật-chất, thấy không? Và sự khuyến khích về tâm linh cũng có nữa do ảnh hưởng của cháu, thấy không?

Còn bây giờ chúng ta tu đây, chúng ta đi tới con đường đạo là quân bình sáng suốt nhiều hơn nữa

thì chúng ta cứu được nhiều người, ảnh hưởng được nhiều người và giúp đỡ những người hướng về mình cũng như họ hướng về Thượng Đế, bởi vì mình biết hướng về Thượng Đế mà người ta hướng về Thượng-Đế là người ta hướng về mình chứ gì. Cái gần gũi mà mình đối với họ là mình cứu độ cho họ, thầy không?

**201. HỎI:** Thưa thầy, đi vào con đường tu, hành giả có cần phai đại nguyên không và sự phát tâm đại nguyên như vậy ích lợi như thế nào?

**ĐÁP:** Hành giả nào cũng có đại nguyên họ mới đi tu, bởi vì khi thấy sự thế thảm của cuộc đời quá nhiều và chần ngán trần đời mà họ đã nếm, cho nên họ mới nguyện đi tu. Đó là họ đã đặt bước vào trong cái đại nguyên của chính họ.

Tu để cứu tất cả mọi người. Nhưng phần nhiều người tu đi tới nửa chừng không thực hiện đại nguyên và trở về với con đường tội lỗi. Và sau khi trở về con đường tội lỗi họ sẽ bị khổ hơn nửa họ mới tiến tới một lần đại nguyên thứ nhì, lúc đó mới đắc thành.

Cho nên nhiều người trước mắt chúng ta thấy vô lý tại sao họ khổ đủ vậy mà ai làm cái gì giúp y cũng không được hết vì cái đại nguyên trước kia nửa chừng y bỏ, rồi bây giờ cho y khổ, cái thức của y mới mở và y thực hiện cái đại nguyên rồi đi tới. Cho nên người tu điem nhiên thấy vậy thôi, họ chỉ cười nhưng họ ăn ban về thanh-điền chứ họ không có cho tiền bạc gì cả.

**202. HỎI:** Thưa thầy, có người nói rằng lúc gần đây thầy cúp điện đạo hữu này, thầy che mắt người kia hoặc là thầy đè nén người nọ cho nên mặc dù công phu rất nhiều nhưng họ không tiến bộ được. Thưa thầy sự thật có đúng như vậy không?

**ĐÁP:** Không phải, cái đó là chương trình giáo dục của mọi người vì có những người phải đánh bằng roi và những người phải xoa dịu. Đó là cái pháp Vô-Vi đương nhiên phải làm, đó là cái ý của Thượng-Đê. Cho nên người ở hoàn cảnh này, người ở hoàn cảnh kia, người ở hoàn cảnh nọ để chi? Đê khi mà họ đi tới chỗ cùng cực khổ sở thì họ tự đi, thầy không?

Còn nhiều người dưỡng thặng hoa mà bội dưỡng sự sáng suốt, họ hấp thụ liền thì nên bồi dưỡng cho họ, để họ tiếp tay với Thượng-Đê làm việc. Cái đó đương nhiên phải có chỗ không phải là tôi muốn nhưng mà đó là chủ tri của Thượng-Đê mà thôi!

**THƯA:** Thưa thầy, như vậy có đi ngược lại luật công bằng của trời đất là tử tu tử tiên không?

**ĐÁP:** TỬ TU TỬ TIÊN ĐỐI Tử tu tử tiên là phải như vậy đối Bê Trên phải sẵn sàng chiếu hóa cho nó tiên tối. Cái tử tu này là tôi mở tất cả những sự lô bịch ở bên trong để tôi tới đón rước cái thanh quang, mà Bên Trên không đưa cho tôi làm sao tôi rước? Cũng như anh đây đưa con anh, bữa nay anh phải la rầy, nó mới tránh cơn nguy hiểm này, có phải anh cứu nó không? Mà ai cứu? Thì ở trên cứu nó chớ, bạn cho nó, vì làm sao cho nó ý thức để nó rước cái đó. Nếu anh cố cách làm cho nó ý thức, anh nên làm, cái đó kêu bằng giáo dục của Thượng Đê!

**203. HỎI:** Bạch thầy, thế nào là tiểu thiên địa?

**ĐÁP:** Tiểu thiên địa là cái thể xác của chúng ta đây. Tất cả chúng ta đang đàm luận cả căn-khôn vũ-trụ là nhỏ cái tiểu thiên địa này. Con người có hồn có xác mới nói được cả căn-khôn vũ-trụ đây là cái tiểu thiên địa. Ở trong này có kim, mộc, thủy, hỏa, thô, có nước, lửa, gió, đất thì ngoài này cũng vậy: nước lửa gió đất.

Cái thân tứ đại mà thâu ngắn lại để phân tách sự hiện hữu của hữu-vi và vô-vi. Hồi này giờ, tứ sớm mai giờ, chúng ta phân tách tứ hữu-vi đi tới vô-vi rồi vô-vi trở về hữu-vi, chỉ có bấy nhiêu đó thôi.

**THƯA:** Bạch thầy, như vậy cái tiểu thiên địa chúng ta là hình ảnh của cái đại thiên?

**ĐÁP:** Đúng như vậy, bởi vì các bạn với càn-khôn vũ-trụ đâu có xa lánh được, không có thể nào xa lánh được, không có cắt đứt. Xuống địa-ngục cũng không cắt đứt được, mà lên thiên-đàng không rời bỏ được.

**204. HỎI:** Bạch thầy, thế nào là Xá-Vệ Quốc?

**ĐÁP:** XÁ-VỆ QUỐC là mình lập lại trật tự thì đầu đó có thanh bình, lúc đó ở đâu mình cũng thấy thanh tịnh. Thanh tịnh mới thấy Xá-Vệ Quốc, còn thiếu thanh tịnh không có Xá-Vệ Quốc.

**205. HỎI:** Thưa thầy, thế nào là hạ-thừa, trung-thừa, thượng-thừa?

**ĐÁP:** Cái thế xác chúng ta từ rún đi xuống là hạ-thừa, từ rún đi lên bộ tim là trung-thừa mà thượng-thừa là từ bộ đầu. Từ bộ đầu khai triển ra mới là thượng thừa. Có ba giới mà hạ-thừa là lục đục nhất, bởi vì con người nhân sanh xuống thế gian như tôi nói ly nước để lâu mà lóng xuống dưới thành con lặn quặng hoạt động, mà hoạt động ở dưới đó thôi, thấy không?

Rồi bây giờ chúng ta lấy cái thanh nhẹ ở bên trên làm Pháp-Luân để chuyển giải cho nó đi lên trên và thoát khỏi cái ly nước đó. Thế xác chúng ta y như vậy thôi, thoát khỏi cái đó mới kêu tiến về thanh khí. Cho nên phải qua hạ, trung, thượng

của cái ly nước đó và hạ, trung, thượng của thể xác này cũng như ly nước vậy. Rồi từ đó đi lên cũng là hạ, trung, thượng.

Đó, Đại-Thiên thế-giới là Hạ, Trung-Thiên thế-giới, rồi tới Bồng-Lai tiên-cảnh, Hư-Không đại-đỉnh. Nó phải đi tuần tự như vậy!

Cho nên chúng ta đang tu, mới vô tu đây, Soi-Hôn, Pháp-Luân, Thiên-Đỉnh là ổn định lại cái Hạ-Thừa. Hạ-Thừa các bạn giải quyết được rồi mới mở Trung-Thừa mà Trung-Thừa giáp giới từ Hạ-Thừa lên, Trung-Thừa là phải thầy ma tức là qua cái QUI MÔN QUAN trong thể xác này. Khi qua qui môn quan rồi thì tánh con người quảng đại, nói về tử-bi, giúp đỡ, thương-yêu, xây dựng. Tự nhiên phát tâm khuyên người làm hiền không chịu làm dữ.

Còn những người mới tu muốn làm dữ: Làm dữ là sao? Tôi tu cho mạnh lên để ngó một cái thì con ma vắng luôn, tôi tu cho mạnh để ngó mấy người dữ thành người hiền. Đó cái ý vậy đó! Tôi tu cho mạnh để tôi không chế dôi phượng dùng làm điều ác. Họ hưởng thiện bằng cách dùng lực lượng của chính họ nhưng mà cái đó là sai. Cái đó sẽ lâm vào trong bàn môn tả đạo.

Cho nên giải tỏa để đi tới Hạ-Thừa, xong rồi Trung-Thừa, tới Thượng-Thừa. Rồi lên trên cũng Hạ-Thừa, Trung-Thừa, Thượng-Thừa, đi tới mới học hết, khóa được. Tuần tự chấp nhận để học tiến chứ đừng sử dụng một chút thôi là hư hết. Tôi là người đã sử dụng rồi! Trong lúc tâm linh tôi mở, tôi sử dụng rất nhiều để mong cứu độ cũng như anh nói phải làm cái gì hay người ta mới tôi với mình. Chỉ học trò học thi đậu, chỉ người ta buôn bán có tiền, cái này cái kia cái nọ: cái đó không tốt! Cái đó trị trẻ mức tu những mà nói đây là nói vậy, rồi khi các bạn mở tới đó, các

bạn cũng làm thử coi. Ông Tám nói thì nói nhưng tôi cũng phải làm thử coi. Tới lúc đó phải nhờ ông Tám nói không nên làm nữa, làm nữa thì mất thì giờ! Ông Tám là người đã bị, mách các bạn đứng nên dai dốt mà bị người dỗi lợi dùng thôi. Nhờ ông coi dùm tôi cái này, nhờ ông coi dùm tôi cái kia, nhờ ông coi dùm tôi cái nọ. Rốt cuộc họ có làm gì đâu, té ra mình tay sai rồi, thầy không? Mình chỉ họ tu là hay hơn.

**206. HỎI:** Thưa thầy, còn Siêu Thượng-Thừa?

**ĐÁP:** SIÊU THƯỢNG THỪA là khác. Siêu Thượng-Thừa không có bao giờ dùng sắc-giới nữa. Cái thức khác rồi, không có sắc giới nữa. Bước vào trong Hư-Không Đại-Định mới siêu được, nhưng lúc nào cũng minh, cũng tinh táo. Đó là Siêu Thượng-Thừa.

**207. HỎI:** Thưa thầy, xin thầy cắt nghĩa cho rõ thêm cái Tê-Luân Hư-Cảnh và Tứ Xa-Lộ?

**ĐÁP:** ĐÓ, TÊ-LUÂN HƯ-CẢNH là tứ-hải qui gia đây. Tứ hải qui gia ở chỗ này (lổ rún). Khi chúng ta nằm xuống như vậy thấy xuất, thì không phải xuất đi ra ngoài đâu. Đó là đi xuống dưới này, tới đây có cả một bầu trời, trên này có biển, dưới này có biển, có đủ hết: Tê-Luân Hư-Cảnh. Trong này có nhiều cảnh cũng ngoạn mục ghê lắm, cũng có nhiều người đẹp, có kẻ xấu người tốt, có đủ thứ hết trời trong này. Cho nên cả một bầu trời, cả một thế giới của Hạ-Thừa: Tê-Luân Hư-Cảnh ở chỗ đó!

Rồi TỨ XA-LỘ là cảnh đi địa-ngục: ở dưới lỗ rún đi xuống. Chỗ đó nóng ghê lắm, cái gì cũng có thể đốt cháy mà nó tan hết thảy: chỗ Tứ Xa-Lộ! Cho nên xuống sâu xuống dưới đó dòm thấy cảnh địa-ngục ở trong mình. Khi các bạn ăn xuống rồi nó lọc, nó đưa qua, đưa qua, đưa qua cũng

của hai nầu đầu, cũng xúng tội, cũng đủ chuyện ở trong đó.

Rồi bây giờ mình lại làm Pháp-Luân Thượng-Chuyên này, hít xuống rồi, thì cái phân thanh chuyên hóa xuống dưới. Cho nên mình hít tới đây rôn thôi thì từ đó nó sẽ chuyên, nó hạ cái hơi thanh xuống dưới. Nếu chúng ta hít tới xuống dưới thì nó đội cái ở dưới đi lên, cái trước ở dưới đi lên làm con mắt đỏ: Hỏa Tam-Muội xông lên thì con người có thể khùng. Cho nên người ta nói đây rôn, đây ngực, tung lên bộ đầu thôi, chứ không kêu hít tới cùng, chuyên lên bộ đầu không được. Nóng ghê lắm, nóng ngực.

Cho nên đi xuống Tú Xa-Lộ là cũng như đi xuống giáp giới chỗ địa-ngục. Chỗ đó là để lục căn lục trần xuống làm việc mà chủ nhân ông chỉ xuống có hư cảnh này để chiếu xuống dưới đó thôi, chuyện không cần thiết, phải để lại cảnh đó để trưng trị những linh căn: những vạn linh nhập vào trong đó mà bất chánh phải qua một khóa học ở dưới rồi mới được đi lên trên.

**208. HỎI:** Thưa thầy, sao gọi là Tú Xa-Lộ?

**ĐÁP:** TÚ XA-LỘ là bốn con đường đi, mà bốn con đường đi đó là đi về nặng trước không hã, để cho chúng nó học trong cái chu trình tiến hóa. Cái tạo cho tiến hóa phải qua bốn con đường đó. Bốn con đường đó là ở trong chỗ hỏa-ngục và cái khắt khe của đường lối Hỏa Tam-Muội có thể làm tan xuống nát thịt. Tất cả những linh căn tầm tới phải chấp nhận vào đó để tiến lên, mà nếu còn thoát ra ngoài thì đi xuống cũng như là phân, nước tiểu này kia kia nọ. Đi tiểu ra đó, cái phân đó không trụ ở bên trong phải đi ra.

Cái đường giam hãm ở bên trong, con đường xuống

thê-gian trần trước, con đường ăn năn hóa giải, và con đường thăng tiên lên Trung-Thiên của thê xác: bốn con đường đó đi lên thành ra tùy theo cái trình độ của chúng nó để học tiến.

Có phần phải đi ra, đi ra là lâu lắm - ứ, ứ niên. Còn cái phần được trụ bên trong thì lại khác. Cho nên mình thấy cái phần mà mình đi cầu đó cũng hữu ích, cũng trông được cây cỏ, hóa hóa sanh sanh để đi lên mà cái phần đó bị tan rã lâu lắm mới hồi tu được. Cái phần còn trụ trong thê xác này mà nếu chủ nhân ông biết sắp đặt biến thành cái Xá-Vê Quốc, tại này được phước và đi tu rồi. Cái phần xuống đó thấy bị xử, phải phóng túng đi ra ngoài, không có lưu trữ nữa, phải cho đi học khóa khác. Chủ cái mình ăn vô đó đâu phải hoàn toàn thiện, nó có cái ác: cái phần thiện lưu lại mà cái ác phải đi xa hơn nữa. Cho nên có sự công bằng.

Khi các bạn tu mà giải thông được Hạ-Thừa rồi các bạn thấy có luật trời cho vạn linh trong thê xác, chớ không phải không. Cho nên những người thấy xuống địa-ngục này kia kia nọ, cũng phải đi qua cái giới này mới chuyển qua cái giới kia mà chính trong này cũng có cảnh đó, thấy rõ ràng, những cảnh kia thì lớn hơn, cảnh địa ngục kia lớn hơn. Còn cảnh địa-ngục trong này nhỏ hơn, nhưng cũng nhiều chứ không phải ít, rất nhiều bởi vì mấy chục năm nay mình thâm thập biết bao nhiêu linh căn, vạn linh ở trong này, thấy không?

Cái phần tử ti ti, ti ti, tí tí cũng đang học hỏi và tiến hóa không ngừng. Cái Hạ-Thừa này không ngừng, Trung-Thừa cũng không ngừng để giải tiên mà nếu ngừng là con người sanh bệnh rồi. Chúng ta tu Vô-Vi là học hỏi về Thượng-Thừa nhiều hơn.

**209. HỎI:** Thừa thầy, tại sao gọi là Tử-Hải Qui Gia?

**ĐÁP:** TỬ-HẢI QUI GIA là bốn biển họp lại một nhà mới trụ thành cái thể xác con người. Nước, lửa, gió, đất thì cũng bốn cái biển họp lại thành một cái thể xác qui gia là đây. Cái thể xác này là qui gia, kêu Tử-Hải Qui Gia.

**THƯA:** Thưa thầy, theo như thầy giải thích lúc này thì Hạ-Thừa bắt đầu từ lỗ rốn trở xuống.

**ĐÁP:** Ừ.

**THƯA:** Trung-Thừa là từ rốn đến trái tim?

**ĐÁP:** Ừ.

**THƯA:** Thượng-Thừa là từ trái tim đi lên trên, lên đến đỉnh đầu?

**ĐÁP:** Ừ.

**THƯA:** Thưa thầy, khi làm Pháp-Luân Thường-Chuyển, hít hơi vào đây bụng thì tức là để mình thanh lọc cái ngũ quan ở trong bụng mình. Như vậy lỗ rốn ở giữa cái bụng thành ra thanh lọc cả Hạ-Thừa lẫn Trung-Thừa hay sao?

**ĐÁP:** Không, hà xuống dưới Hạ-Thừa thôi chứ chưa thanh lọc được. Hạ-Thừa nặng lắm chúng nào mà mở phía đằng sau này thì từ đó mới chuyển con đường đi lên. Khi mở được cái Đốc-Mạch rồi và từ đó khi mình hít thì chuyển cái phân nhẹ đưa đi lên qua cái này, qua đây mới xuất ra. Thấy chứ, khi mình xuất ra có nhiều chuyện tiến hóa lắm chứ không riêng phần hồn đâu. Những phân tử đi theo vạn linh mà mình làm việc hàng ngày đây cũng phải đổi đổi: chúng tiến hóa nhiều lắm, cho nên góp phần dựng xây cả càn-khôn vũ-trụ là vậy. Người tu không phải làm việc ít đâu, rất nhiều!

**THƯA:** Thưa thầy vạn linh ở trong bản thể mình cũng có đủ hồn-vía, lục căn lục trần không?

**ĐÁP:** Có, có hết nhưng có cái phần nhỏ hẹp thôi. Cho nên con người nói tới cái gì mở tới cái đó mà học môn nào thì sáng suốt về môn đó, mà mọi người mới nghe hết, đó là nói về chuyện đời. Còn ở bên trong này cũng có, có sự ứng cảm bên ngoài mới làm được, không có ứng cảm bên ngoài không làm được.

**THƯA:** Bạch thầy, vậy là mỗi vạn linh trong người mình, mỗi một phần tử đó có thêm một cái tiểu thiên địa đó hay sao?

**ĐÁP:** Một hột cát cũng là một cái tiểu thiên địa, đâu phải bên trong này. Cho nên nhiều khi các bạn ngồi thiền, dòm thấy trời đi biết bao nhiêu trăng sao, biết bao nhiêu cõi trong mình, tưởng lầm là đi ra ngoài chứ ở trong này nhiều lắm.

**THƯA:** Bạch thầy, vậy suy luận như vậy thì đi tới vô-tận không suy-luận được?

**ĐÁP:** Đi tới vô-tận. Bây giờ có bằng chứng: trong cái cơ hội người ta lên cung trăng thấy cảnh vô tận, trăng sao biết là bao nhiêu! Đó mới lên cung trăng thôi hà, mà vượt khỏi cung trăng còn biết bao nhiêu chuyện nữa.

**210. HỎI:** Bạch thầy, vậy đối với con mắt của thầy thì mặt trăng hiện thời là một hành tinh như thế nào?

**ĐÁP:** Mặt trăng mà chúng tôi thấy ở đây không phải là mặt trăng này, cái hành tinh mà người ta đi đây cũng thấy. Còn cái mặt trăng nữa về điện-giới, cũng đẹp lắm! Mặt trăng cũng có cái chủ của mặt trăng, vô-vi thì đi vô cái chủ của mặt

trắng, mà đi vô cái đó thì nó nặng nó thấp lằm, ở dưới này thôi!

Cho nên ở trong tiểu thiên địa này, cái mặt trăng ở đây là ở phía tay mặt thấy xa, cái mặt trời thấy gần: hai con mắt thôi! Bịt mắt trái thì mắt phải thấy xa lằm: mắt phải mắt là mặt trăng. Bịt mắt phải thì mắt trái thấy gần: mắt trái nóng là mặt trời. Thủ biết rồi! Thì ở dưới vạn linh đây dòm thấy mặt trăng mặt trời, thấy không?

Rồi ngoài cái mặt trăng mặt trời này ai cung cấp sự sáng suốt cho cái mặt trăng mặt trời? Nhưng mà ở dưới này nó lên, nó thấy cái cục này chết rồi, phải không? Nó đứng được mà! Mà ngoài cái này còn cái siêu hình nữa. Không có cái siêu hình đó chiếu hóa lằm sao nó sáng được. Ai làm ánh sáng cho nó, thấy không? Cho nên Vô Vi phải đi thẳng vô chỗ kia. Vô Vi mà còn đi qua đó thì đi học thôi miên chứ đâu phải tu Vô Vi? Nói tu Phật-Pháp, Phật Pháp đâu có vô cung trăng, vô mặt trời? Hồi nào giờ ông Phật đâu có nói cái vụ đó, ông vô Niết Bàn chứ, đi vô đó lằm gì? Đi học thôi miên à?

Cho nên Phật-Pháp không sử dụng cái đó! Cái đó là một sự tiên-hóa của vật chất mà thôi. Phật-Pháp cũng không có sử dụng tới thiên cổ nữa.

**211. HỎI:** Thưa thầy, còn bò bay máy cựa là cái gì?

**ĐÁP:** BÒ BAY MÁY CỰA là cái chỗ mà tôi nói hồi nãy đó. Cái thứ ở Tú Xá-Lộ đó, tăng tăng tí tí, tăng tăng tí tí, bị đày chỗ này chỗ kia chỗ nó.

**212. HỎI:** Thưa thầy, còn Minh Cảnh Đài ở chỗ nào trong bản thể?

**DÁP:** MINH CẢNH ĐÀI ngay chỗ này (ngực). Khi các bạn niệm Phật mà thấy râu chuối ở đây chạy rồi, niệm Nam Mô A Di Đà Phật râu chuối chạy long lánh sáng cũng như đèn neon và cái chữ Vạn mở ngay chỗ ngực đây nè. Có chữ Vạn chuyển chạy ở chỗ này thì đó là Minh Cảnh Đài rồi. Các bạn muốn thấy gì dòm xuống đây thầy, thầy mặt mình cũng thầy, thầy mặt mình đẹp như thế nào cũng thầy. Gục xuống là thầy rõ, đang ngồi vậy đó mà thầy, những phần được ở trên cao dòm ở đây cũng thầy. Những người chưa thoát ra được mà khi mở Minh Cảnh Đài rồi, cái ý dòm xuống chút thì cũng thấy hình ở đây. Nhiều khi mình muốn thấy cái hình mình, lấy cái tay dòm cũng thấy cái hình, thì cái này cũng là MINH vậy. Khi trong này khai thông thì cái này cũng thông mà dòm trong này thì thầy chuyên của mình. Cho nên khi ở Việt Nam tôi mở được cái này rồi, nhiều người hỏi gì tôi không phải trả lời như bây giờ, vì tôi chưa có trình độ như bây giờ, thì tôi chỉ coi ở đây (bàn tay) tôi nói thôi, mà mấy người độ hỏi tại sao ông cứ vượt vượt cái tay hoài. Bởi vì họ hỏi tôi chuyện gì tôi vượt cái này (bàn tay) tôi thấy cái đó tôi nói. Tôi thấy chỗ này, tôi mượn cái chỗ này tôi nói vậy thôi mà tôi cứ nói hoài, nói từ ngày này tới ngày kia. Bây giờ hết rồi, bây giờ tôi không xài chỗ đó, tôi xài cái kia: nó mở rồi, càng ngày càng khác.

**213. HỎI:** Bạch Thầy, vậy cái nghĩa của chữ Vạn là gì?

**DÁP:** Cái nghĩa của chữ Vạn là đạt tới sự quân bình sáng suốt mà chuyển hóa cái tứ đại này qui nhứt, cho nên chúng ta thấy luôn luôn cái bầu trời trước mặt. Ngồi vậy chứ không, ta thấy luôn luôn cái bầu trời trước mặt. Ngồi vậy chứ không phải ngồi trong nhà, ngồi có bầu trời đằng hoàng, nó qui nhứt.

214. HỎI: Thưa Thầy, còn cái Hang Trời Cửu-Khiếu là như thế nào?

ĐÁP: HANG TRỜI CỬU KHIẾU ở phía đằng sau này, đi lên đây, là Cửu Trùng Đài đây.

215. HỎI: Thưa Thầy, cái phong cảnh trong tiêu thiên địa có thay đổi không?

ĐÁP: Phải thay đổi tùy theo người tu. Khi người tu mà cố gắng lập lại trật tự của Xá Vệ Quốc rồi thì phải có thay đổi. Có thay đổi mới có tiên họa. Nếu mà bình thản như vậy hoài không đúng, phải thay đổi mới thấy sự thăng hoa đi lên, thấy không? Sự thay đổi trong trật tự thanh nhẹ chớ còn thay đổi trong ô trước là mất đạo.

216. HỎI: Thưa Thầy làm sao để phân biệt phong cảnh ở trong tiêu thiên địa với phong cảnh ở ngoài đại thiên địa?

ĐÁP: Phong cảnh ở trong tiêu thiên địa rất rõ ràng như tôi nói. Khi anh mở được Minh Cảnh Đài, thì anh dòm xuống đây anh thấy rồi. Rồi anh muốn biến nó rộng lớn tới bây nhiêu cũng được. Cho nên mấy người tu thiên ở trên núi tại sao cứ ngồi nhâm mất hoài. Người ta không cần ngó người đời bởi vì người ta đang lo công chuyện bên trong của họ. Có người tu ngồi cả tháng không thèm ăn cơm cứng có nữa. Cũng như ở bên Đài Loan có mấy ông sư ngồi cả tháng, không cần thiết vấn đề ăn uống, như cái ông kêu bằng Siêu Văn Hòa Thượng ở bên Tàu hồi đó đó...

THƯA: Hư Vân

ĐÁP: Ừ, Hư-Vân Hòa Thượng đó. Thì ông Hư-Vân Hòa Thượng đó thấy không, tụi sinh viên tới đập, đánh ông, ông cũng vậy không can gì. Ông có công chuyện làm, ông đâu có rảnh.

THƯA: Thưa Thầy, ông nhập định khoảng 15 ngày mới tỉnh.

ĐÁP: Đó, ông đâu có cần. Những người có

nhiệm vụ. Còn mang xác nói đạo là có nhiệm vụ vậy thôi, rồi hết nhiệm vụ cũng đẹp. Tồi, tồi hết nhiệm vụ rồi cũng đẹp ngồi một chỗ không thêm ăn uống gì mất công.

217. HỎI: Bạch thầy, vậy phong cảnh trong tiểu thiên địa của mình nó có đổi theo như phong cảnh ở ngoài không?

ĐÁP: Cũng có chứ, tùy theo cái thể xác này liên hệ với bên ngoài: hai là một. Nếu khí trời thay đổi, trong này phải thay đổi.

THƯA: Cũng xuân, hạ, thu, đông?

ĐÁP: Ừ, xuân, hạ, thu, đông.

218. HỎI: Thưa thầy, ngũ quan: tâm, can, tỳ, phế, thận thì mỗi một cơ quan như vậy có cảnh khác nhau không?

ĐÁP: Nó có cảnh! Mỗi cơ quan có 250 vị tỷ kheo ở trong đó quản lý làm việc, tổng cộng là 1250 vị.

THƯA: Thầy cắt nghĩa thêm cho rõ 1250 vị tỷ kheo.

ĐÁP: Thì mỗi bộ phận 250 vị làm việc khác nhau. Người ta nói kim thì có tui kim ứng cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Nói về mộc thì có mộc ứng ra để cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu.

Đó, thủy thì có thủy. Thổ thì có thổ. Đó, kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Hỏa thì cũng có thần hỏa ứng chiếu, cho nên chủ nhân ông mới làm việc được còn nếu không có thần hỏa chủ nhân ông đâu có làm việc. Chủ nhân ông là Hư Không Đại-Bình, rất cuộc phải trở về hư không đại-định thì thiên

biến vạn hóa là do ngũ hành mà ngũ hành không ứng, chủ nhân ông đâu có biết đường nói, đâu có biết đường giải thích.

Ờ, đâu đó có phận sự làm việc hết, trật tự ghé lăm. Khi tu cái pháp này rồi, các bạn muốn trở về quân sự cũng lấy trong này ra, muốn lâm chánh-trị cũng lấy trong này ra, muốn kinh-tê cũng lấy trong này ra là không có sai một ly và không thất bại: trật-tự lăm sao thất bại, thất bại là mất trật-tự, còn trật-tự không có thất-bại!

**THƯA:** Thưa thầy, tại sao mỗi cơ quan là 250 vị mà không 300 hay là 400?

**DÁP:** Không, 250 vị bởi vì là 5. Ở đây là ngũ hành, thì kia một khối 500,500,500,500 năm lần năm hai mươi lăm. Ngũ hành làm việc thì có ngũ giới ở trong đó, vậy thôi! Ngũ giới cũng như một vị sao năm góc, này cũng năm góc, kia cũng năm góc, cũng vì sao vậy thôi. Cho nên bây giờ người ta khám phá trên tinh tú, sao có loài người, trên hành tinh có loài người, thầy không?

Lần, lần, lần, lần khám phá ra thì cũng trong bản thể của ông Trời chớ đâu, thì trong bản thể mình cũng vậy. Cho nên khám phá trong này sẽ thấy rõ tất cả.

**219. HỎI:** Thưa thầy, tại sao gọi bộ đầu và xương sống là căn-khôn vũ-trụ?

**DÁP:** ĐÓ, BỘ ĐẦU là căn-khôn. Bộ đầu mới giao cảm sự thanh nhẹ của Bê Trên vô cùng tận, còn XƯƠNG SỐNG là cái chu luật của luồng điện để hòa hợp với sự sống của vũ-trụ. Còn cái kia đi về căn-khôn lớn rộng vô cùng. Căn-khôn vũ-trụ, căn-khôn là bộ đầu, vũ-trụ là cái thể xác này.

220. HỎI: Thưa thầy, cần-khôn vũ-trụ đó với đại cần-khôn ở ngoài có khác nhau không?

ĐÁP: Không có khác đâu, cũng vậy. Sự liên kết không ngừng.

221. HỎI: Thưa thầy, Tam-Thiên, Đại-Thiên thế giới có phải là Đại cần-khôn vũ-trụ như người ta thường tưởng không?

ĐÁP: TAM-THIÊN, ĐẠI-THIÊN THẾ-GIỚI là đây, mới có đầy thôi. Tam-thiên đây nè, thượng, trung, hạ rồi tới đại-thiên thế-giới nó mới ở ngoài thôi, cũng còn đời thôi, đâu có giải thoát được!

222. HỎI: Thưa thầy, thầy thường nói bản thể là một cái tiêu thiên địa, có vạn linh dưới quyền cai quản của hồn và vía, thì tại sao cái người hung hăng không tu thì gọi là mất tâm linh?

ĐÁP: Tự nhiên rồi, bởi vì người hung hăng không chịu trở lại vị trí trách nhiệm, thì tự nhiên ở dưới vạn linh ào ào lên làm chủ mà thú đó ngu làm sao làm chủ được, tự nhiên phải sụp đổ. Cũng như một chế độ mà người lãnh đạo không sáng suốt và dung túng bộ hạ thì bộ hạ lên tràn ngập tức nhiên phải sụp đổ: mất tâm linh! Mất tâm linh là sụp đổ, có gì đâu.

223. HỎI: Thưa thầy, như vậy sau khi chết, bản thể mình tan rã ra thì cái gì còn lại đối với người tu và người không tu?

ĐÁP: Hồn vía còn lại. Người không tu hay người tu cũng là hồn vía còn lại, rồi mới chịu tội. Sau cái chịu tội đó, tội nặng thì phải chịu cái tội tan rã phần hồn, mà ít tội thì được đi học một khóa khác, thấy không? Người mà được thăng hoa và chịu trách nhiệm trong lúc còn sống này và

thay Thượng-Đế làm việc thì người đó được sướng, được đón và tiếp tục làm việc cho Ngài.

**224. HỎI:** Thầy thường nói là KHÔNG ĐI MÀ TỚI nghĩa là sao?

**ĐÁP:** KHÔNG ĐI MÀ TỚI là không có cái dục vọng đặt vấn đề đi, nhưng chúng ta hành triển để khai thông thì tự nhiên chúng ta đến mức; còn những người muốn đến mà không hành làm sao tới. Cho nên cảnh cáo những người nói tôi muốn đi không chịu đi là vậy. Nói câu đó là cảnh cáo những người mà miệng luôn luôn nói tôi muốn đi mà không chịu đi. Còn làm biếng làm sao đi được, không chịu học dững làm sao đi được!

**225. HỎI:** Thưa thầy, hỏi quang phản chiếu nghĩa là sao?

**ĐÁP:** HỎI QUANG PHẢN CHIẾU là mình có thặng hoa đi lên thì mới thấu thập được cái sáng suốt vô cùng ở bên trên, rồi mình mới trở lại giáo dục sự tâm tối ở đây. Cũng như bây giờ chúng ta ở trong xứ eo hẹp mà biết đi tới những xứ vắng mình thì chúng ta thụ hút cái sáng suốt ở bên ngoài rồi chúng ta mới trở lại xây dựng cái tối tăm và eo hẹp này trở nên nổi rộng, như bên kia kêu bằng hồi quang phản chiếu là vậy.

**226. HỎI:** Bạch thầy, thế nào là linh căn, đại linh căn?

**ĐÁP:** LINH CĂN là những cái gì được khoe khoan màu sắc biến biến hóa hóa. Đó là linh căn, linh căn của Thượng-Đế ẩn định.

Còn ĐẠI LINH CĂN là biết hội tụ sáng suốt của chính nó và hòa tan trong sự sáng suốt của Thượng-Đế.

**THƯA:** Bạch thầy, thế nào là Tiểu Hồn, thế nào là Đại Hồn?

**ĐÁP:** Thì cũng vậy thôi. Hai câu đó là một thôi. Tiểu Hồn cũng là linh căn, mà Đại Hồn là đối đối bất diệt sáng suốt, thanh quang điện lạnh, để chờ cái Tiểu Hồn hòa tan trong Đại Hồn, là mở rộng đường lối cho Tiểu Hồn tiến hóa tới vô cùng.

**THƯA:** Thanh điện trong người với cái hồn khác nhau ở chỗ nào?

**ĐÁP:** Thanh điện với cái hồn khác nhau. Cái thanh điện ở trong người đi mở trước cũng như ở ngoài Mỏ-Ni Châu có ánh sáng: đó là thanh điện đó. Ánh sáng nó rọi để chi? - Để cho cái hồn đi tới. Cái thanh điện của thế xác là vậy đó! Cái ánh sáng chiếu rọi trước, hồn mới đi sau. Cái hồn là khác, cái điện là khác. Cái hồn là chủ điện mà, còn nhẹ hơn nữa, nhạy cảm hơn nữa: nó điều khiển cái điện được, vận dụng cái điện được mới gọi là hồn.

**THƯA:** Thưa thầy, Tiểu Linh-Quang, Đại Linh-Quang cũng thế hay là khác?

**ĐÁP:** Cũng bấy nhiêu đó thôi. Cũng vậy đó thôi, mà tôi lấy chữ nhỏ mà nói thôi chứ Tiểu với Đại Hồn có một thứ. Linh-Quang cũng vậy, sáng suốt chứ có gì đâu?

**THƯA:** Tiểu Ngã với Đại Ngã?

**ĐÁP:** Tiểu Ngã với Đại Ngã cũng vậy, cũng đi vô chỗ đó. Cái thắng này hòa hợp với thắng lớn thành đại, chứ có gì đâu! Cũng bấy nhiêu chữ thôi, chứ nhỏ thôi. Mấy ông sợ chữ nhỏ rồi nói vậy chứ có chút xiú đó là hồn với vía. Cái nhỏ hợp với cái lớn chứ có gì đâu!

**THƯA:** Bạch thầy, vậy hôn vía khác nhau ra sao?

**ĐÁP:** Hôn vía như tôi đã cắt nghĩa hồi nãy rồi, không có cắt nghĩa lại nữa.

**227. HỎI:** Thưa thầy, tại sao gọi hôn là chủ nhân ông, còn vía là chủ nhân bà?

**ĐÁP:** ĐÓ, VÍA là thuộc về âm điện, lệ thuộc. Bên ông bên trong là dương, bên ngoài là âm. Bên bà ở trong là âm, ở ngoài là dương, cho nên bà cũng điều khiển ông được. Bà những nhéo ông cũng khó chịu lắm! Bà mà khùng lên thì ông cũng mệt lắm, cũng điều khiển vậy, phải không?

**THƯA:** Thưa thầy, như vậy, đối với đàn ông thì hôn là chủ nhân ông, mà đối với đàn bà thì hôn là chủ nhân bà?

**ĐÁP:** Phần âm là chủ nhân bà mà điều khiển chủ nhân ông: điều khiển phần dương điện. Cho nên đàn ông dòm đàn bà thích là thích cái điện của họ. Như cái điện đàn ông dòm thấy người đàn bà thì thích, thích rồi cười, cười rồi, ở lại, ông với bà gặp nhau, gây nhau. Khác rồi, mà lúc thích là thích luồng điện thôi. Dòm ở ngoài kêu bằng xem mặt trước khi cưới đó mà! Dòm thấy đường điện của họ. Rồi gần gũi thấy té ra không phải, không thích. Ông ra ông, bà ra bà! Ông này cũng có âm-dương, bà kia cũng có âm-dương.

Cho nên hai người tu thì hôn với vía người ta lần lần đi tới. Cái hôn mà tu rồi thanh tịnh cái vía mới đi lần lần, đi gần tới chủ nhân ông. Cái vía biết sẽ về hội tụ với chồng nó, hội tụ với vợ nó, thấy không? Thì họ ghen, họ không muốn gần nhau, không thích, không thích gần nhau. Tới là cũng không thích nữa. Vợ chồng hỏi nào tới giờ sanh đẻ con mới tới gần mà không thích. Là kỳ vậy bởi vì được trở về rồi, trở về với chính họ, có

vợ có chồng rồi, có hôn có vía rồi, họ không thích nữa!

**THƯA:** Thưa thầy, như vậy tại sao có những đôi vợ chồng hạnh phúc với nhau, còn có những đôi vợ chồng không hạnh phúc với nhau?

**ĐÁP:** Không hạnh phúc là nói về đời còn tu thì có gì hạnh phúc hay không hạnh phúc. Tu là cần cái nghịch để họ học họ tu. Không hạnh phúc còn khoái hơn nữa, thầy không? Có nghịch mới có tiến. Cái tu bất chấp ở chỗ đó. Những người không tu phải tìm cái hạnh phúc hay không hạnh phúc bởi vì sống trong ngũ hành, bầy bọ bởi ngũ hành, có sanh có khắc thì phải sống trong đó, phải luận ở trong đó, còn thoát ra ngũ hành thì làm chủ ngũ hành rồi đâu có thành vấn đề nữa. Thấy bối coi không trúng!

**228. HỎI:** Thưa thầy, tại sao gọi hôn là Đấng Vô-Cùng Tận?

**ĐÁP:** HÔN LÀ Đấng VÔ-CÙNG, TẬN bởi vì là một điểm linh quang tiến hóa tới vô cùng, thầy không? Một cọng cỏ, một hạt cát, một cục đá có thể hội tụ lần lần lần lần tới cái linh hôn rồi linh hôn sẽ hội tụ đi tới đâu nữa, vô cùng, xứ vô cùng, từ đó đi tới. Rồi từ đây đi tới nữa cũng là vô cùng, chớ đâu có hết. Nếu hết mức thì đâu còn giá trị của cần-khôn vũ-trụ, làm việc gì đâu. Cho nên phải làm việc đối đãi là vậy.

Cho nên chúng ta làm người đứng có lưng biếng, phải làm việc, phải tìm việc, việc của Thượng-Đế tràn ngập, chính chúng ta không chịu làm mà thôi. Hỏi này giờ đây là chúng ta đang làm việc cho Thượng-Đế đây, để mình giải tất cả mọi sự việc trong thực tế, thực trạng đã đi được, làm được, thấy được và nói được.

**229. HỎI:** Bạch thầy, theo như thầy nói, trái

đất của mình là cái trường đời cho các linh hồn học hỏi tiến hóa. Thí dụ bây giờ không có thế giới này nữa, thì các linh hồn phải tiến hóa ở đâu hay là thí dụ bây giờ mọi người đều áp dụng phương pháp sanh đẻ, người ta sanh đẻ ít, các linh hồn không có chỗ đâu thai thì họ tiến hóa bằng cách nào?

**ĐÁP:** Cho nên khi hỏi câu hỏi đó mà nếu đứng ngang hàng với Thượng-Đế mới hỏi được. Còn hỏi đó bởi vì mình biết được sau này không có chỗ cho người ta tiến hóa thì mình là Thượng-Đế rồi, mình là Đấng Tạo-Hóa rồi. Mà chuyện của Thượng-Đế sắp đặt thì lúc nào cũng phải có chỗ, có nơi chớ, còn mình hỏi vậy thì mình cũng như ngang hàng với Thượng-Đế rồi.

Tôi biết được sau này quả địa cầu sẽ đẹp không còn nữa thì con người đi đâu sống? Nhưng khi người ta đẹp cái này người ta còn cái khác. Đó là thiên cơ và mật pháp mà Thượng-Đế nắm trong tay, thấy không? Còn mình ngang hàng với Thượng-Đế mình lo âu dùm cho Thượng-Đế chi tội nghiệp vậy! Lo âu dùm cho chuyện của mình đây. Tiểu Thượng-Đế trong tiểu thiên địa còn lo chưa xong mà lo tới cái chuyện đại thiên địa, lo sào nổi! Cho nên con người bị kẹt ở trong cái ảo ảnh quá nhiều mà xa thực-tế.

Cho nên chúng ta kết luận là chỉ có Soi-Hồn, Pháp-Luận, Thiên-Định là thực tế, rồi dẫn giải tới sự hiểu biết sâu rộng hơn. Tùy thức mà tiến, tùy tâm mà giải, mới là đúng thực tế hơn, chớ bây giờ nói bông lông ba la rồi cũng như gây cái ảo tưởng cho người khác. Đó là đặc tội và giành quyền của Thượng-Đế.

**230. HỎI:** Thưa thầy, cho rõ về ba hôn bảy vía?

**ĐÁP:** BA HÔN BẢY VÍA, tôi không biết cái đó.

Tôi biết một hôn một vía thôi. Ba hôn bảy vía là để người ta kêu còn trùng, vì trùng chứ con người kêu một hôn một vía thôi. Ba hôn bảy vía đó là để kêu ma. Minh tu về Vô-Vi không xài cái đó, chậm trễ quá!

Một hôn một vía còn tìm chưa ra mà tìm tới ba hôn bảy vía làm sao tìm được, cho nên cái phần đó là phần tiến hóa quá chậm. Ma quỷ làm người không biết đường rõ. Bị một cơn hành hạ ở dưới địa ngục quá đáng rồi lên nó linh quỳnh hết, thành ra ba hôn chín vía chứ không phải bảy vía. Kệu tứ giai đoạn mà nó chưa có thức tỉnh, khổ tôi vậy! Minh tu về Vô-Vi này là đạt tới tâm linh rồi. Cái giới Vô-Vi không cần thiết để giải thích cái đó.

231. HỎI: Bạch thầy, vía và phách là thể nào?

ĐÁP: Phách là vía, vía là phách.

232. HỎI: Thưa thầy, xin cắt nghĩa rõ lục căn, lục trần?

ĐÁP: LỤC CĂN LỤC TRẦN là tóm thâu ở trong cái nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô A Di Đà Phật là sáu luồng điện trong thể xác; đó là lục căn ở trong thể xác, mà đó cũng có chủ trị bên trong sáu người. Có ông thần hóa, có ông thần không khí thanh điện. Mỗi một chủ đều có một thần thức hết trọn thì sáu vị đó ở bên trong và sáu vị ở bên ngoài cấu tạo thành cái cơ thể này, mỗi bao vây giữ con tim. Lục căn lục trần có sáu vị - một bên sáu vị để quản lý phần hôn yà không cho cái phần hôn thoát khỏi sự quản lý của nó, cho nên bị giam hãm trong con tim.

Rồi bây giờ cái thần hôn, thần thức mà thức giác được ta là chủ nhơn ông và ta phải quản lý lục căn lục trần, thì phải tu mới được cái quyền quản

lý đó, còn không tu không được quyền quản lý đó.

Cho nên chủ nhơn ông thức giấc rồi mà theo đường lối của chủ Phật trước hết mới đạt tới thanh. Phải niệm Phật, niệm sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật để khai thông và trụ hóa trong cái thân thức, lúc đó thân, hồn mới thoát ly ra trụ được rồi mới quản lý trở lại lục căn lục trần.

Còn cái phần hồn chưa chịu tu thì bị lục căn lục trần quản lý. Cho nên con người thế gian nhiều khi phải ký "contrat" nhưng cũng xé giấy luôn tại vì tánh bất thường, vì lục căn lục trần hồn đâu bị nghet chưa có thông. Cho nên chủ nhơn ông phải thực hiện niệm, thưởng niệm, vô biệt niệm Nam Mô A Di Đà Phật rồi mới bành trướng ảnh hưởng tới lục căn lục trần. Lục căn lục trần mới khai thông tới lục tâm, lúc đó sáu vị đó mới thức giấc để chịu buông bỏ và không bám sát phần hồn nữa và đứng ra thủ lễ đối với chủ nhơn ông: lúc đó Thượng-Đế mới có ngôi.

Thành ra lục căn lục trần đi theo đó để bảo vệ phần hồn và quản lý phần hồn trong lúc phần hồn mê muội, còn phần hồn tỉnh rồi thì phần hồn quản lý trở lại lục căn lục trần để khai triển nguyên lý của Nam Mô A Di Đà Phật đi tới vô cùng.

Cho nên khi các bạn tu cho lục căn lục trần thức rồi cảm thấy sung sướng, nửa đêm nửa hôm ồm lấy mình mà sung sướng, vui vẻ lắm bởi vì mình thức giấc mình không bị bộ hạ của mình lường gạt nữa, mà trở lớn lại mình đem sáng suốt cho chúng nó và diu dắt chúng nó thăng hoa thì mình càng thấy tội lỗi mình nhiều hơn, mình ăn-năn nhiều mình phải tu nhiều. Còn nếu không ăn-năn không tu được.

Cho nên tôi mới kêu gọi mọi người niệm Phật cho nhiều, niệm, thưởng niệm, vô biệt niệm để phát

triển cho đều mà các giới đều sử dụng, tới đầu ngón chân của chúng ta cũng phải sử dụng tới Nam Mô A Di Đà Phật, sợi tóc cũng phải thực hiện cái đó mới phát quang được. Chứ nhiều người niệm, niệm, niệm, niệm, niệm một chập rồi không tin, bỏ, gây sử tới tăm và buồn tủi, mà niệm đi, trí chí làm đi, rồi mới thấy câu nói tôi đúng hay là không. Trong lúc các bạn buồn mà các bạn niệm thết rồi hết buồn, nó thanh nhẹ trong đủ dường thật sử.

**233. HỎI:** Bạch thầy, thế nào là BỒ-TÁT, XÁ-LỢI và XÁ-LỢI PHẬT?

**ĐÁP:** ChỮ BỒ-TÁT đó cũng như trong kinh A Di Đà ông Tử đã nói rất rõ. Ông phá mê phá chấp về BỒ-TÁT, đề cao BỒ-TÁT. Bây giờ chúng ta đây là bộ bịch dựa nường, tạo tác những cái sáng kiến để tìm hiểu lẫn nhau kêu bằng BỒ-TÁT.

Đó thực tế hơn là đặt một vị BỒ-TÁT kia trở lại tạo sử yếu hèn cho chúng sinh. Cho nên ông Tử dựa trong cái bồ-tát, phá mê bồ-tát rồi bồ bịch dựa nường, đâm dao trong sự thẳng hoa của tâm linh, có bấy nhiêu đó thôi. Nó mau hơn, trực tiếp hơn.

**THƯA:** Thưa thầy chữ tác đây là t.á.c còn chữ BỒ-TÁT ở bên đạo Phật là Tát, t.á.t.

**ĐÁP:** Nhưng họ để vậy thôi. Họ để đề cao một vị thành ra, đâm ra chúng sinh yếu hèn và chúng sinh trở nên lợi dụng không có tiến hóa nổi cho nên phải phá cái đó. Ông Tử đã phá và đã chỉ rõ ràng chúng ta hiện tại đang ngồi đây như tôi đang ngồi đây và các bạn đang đâm dao với tôi tìm một đường lối thoát chung đó là BỒ-TÁT. Mà lấy tiếng Việt-Nam để giải thích là BỒ bịch dựa nường TÁC ra cái sáng kiến để đi tới, để người Việt-Nam để hiểu hơn vì đang độ người Việt-Nam

thì lấy chữ Việt-Nam mà giải thích cho rõ ràng, thấy không, mà nó thực tế hơn. Đề cao một vị BỒ-TÁT làm yếu hèn chúng sanh, chúng nào chúng sanh mới tiến gần Phật được.

**THƯA:** Thưa thầy còn XÁ-LỢI, XÁ-LỢI PHẬT?

**ĐÁP:** XÁ-LỢI PHẬT cũng như tôi nói là MÔ-NI Châu, là phần hồn của con người đó. XÁ LỢI PHẬT là phần hồn đó, rồi cuộc rồi XÁ-LỢI là phần hồn của mình. Khi xuất ra nó sáng trưng tốt lắm mà mặt mày tươi tắn, môi son đẹp lắm, mắt sáng không phải như thể xác thường thế-gian đâu.

**234. HỎI:** Thưa thầy, Thánh, Thần, Tiên, Phật khác nhau thế nào?

**ĐÁP:** THÁNH là còn làm việc cho mặt đất nhiều lắm. THÁNH-GIỚI làm việc đạo đức về mặt đất.

Còn TIÊN thì làm về cảnh hư-không, mà tiên có Địa-Tiên thì hợp với Thánh. Địa-Tiên hợp tác với Thánh. Còn Thiên-Tiên là chuyển hóa cho Địa-Tiên nhưng mà Thiên-Tiên thăng tới Phật-Giới.

Còn PHẬT là tu để trở về thanh và sau cái thanh đó, Phật sau này phải học để chịu trách nhiệm trở lại với các giới ở dưới này, chuyển hóa cho các giới ở dưới này thăng hoa. Nhiều vị Phật hiện tại đi tới thanh rồi Ngài không làm việc nữa, Ngài chỉ ở chỗ thanh, BỊ KẾT TRONG THANH, sau này phải chuyển hóa đi học thêm một khóa nữa.

**THƯA:** Bạch thầy, vậy Đức Thích-Ca có ở trong giới thanh không?

**ĐÁP:** Ở giới thanh, Ngài ở giới thanh.

**THƯA:** Như vậy Ngài bị kẹt hay sao?

**ĐÁP:** Sau này Ngài phải trở xuống độ. Sau này Di-Lạc xuống trước rồi Ngài mới xuống.

**235. HỎI:** Thưa thầy, ma quỷ có phải do Thượng-Đế tạo ra không?

**ĐÁP:** Phải rồi, từ kim thảo mộc này kia kia nó mới tiến tới ma quỷ, rồi từ ma quỷ chuyển tới làm sai mới bị đọa xuống trong cái chỗ ẹo hẹp là con thú, rồi từ con thú mới ăn-năn hỏi cái lần lần đi tới con người, rồi từ con người mới tiến tới Tiên, Phật, Thánh, Thần. Phải buộc nó mới tiên, cho nên bắt nó phải khum lưng đi hoài: buộc nó để cho nó học hỏi tiến hóa.

**236. HỎI:** Thưa thầy, làm thế nào để phân biệt bạng môn tả đạo?

**ĐÁP:** BÀNG MÔN TẢ ĐẠO là chỉ đem cái ảo thuật cho người ta thấy và uy hiếp tinh thần của đối phương, không có hòa giải nhưng mà có cái tinh thần uy hiếp. Nếu anh không tin tôi, anh phải bị chết. Nếu anh không dùng cái bùa này, anh sẽ bị tai nạn. Đó là bạng môn, thầy không? Kêu bạng uy hiếp. Còn cái hóa giải để đi tới bình đẳng mới là Phật. Nên nhớ cái lý thuyết nào mà không hóa giải đi tới bình đẳng thì không nên tin vì bị kẹt trong bạng môn mà thôi. Cho nên chết hết cả đám là tại vậy!

**237. HỎI:** Bạch thầy, Đức Thích-Ca và Chúa Jesus Christ khác nhau thế nào?

**ĐÁP:** Đức Thích-Ca là về Phật về thanh, còn Christ là Di-Lạc thôi, điển của Di-Lạc thôi.

**238. HỎI:** Thưa thầy, thầy đã diện kiến Phật Thích-Ca và Chúa Jesus-Christ chưa?

**ĐÁP:** Rồi, lâu rồi, không phải mới đây, rất lâu. Nếu tôi không có diện kiến thì tôi đâu có thông suốt và dám mich lòng mà nói chuyện như là bạn thân với tôi.

**THƯA:** Thưa thầy, diện kiến hai Ngài đó thầy có nhận được những chỉ thị gì không?

**ĐÁP:** Tôi đâu có phải lệ thuộc những người đó. Ít nhất tôi cũng tu tới bình đẳng những người đó, chứ tôi đâu lệ thuộc những người đó! Cho nên tôi kêu các bạn không nên lệ thuộc bất cứ một người nào, nhưng mà lấy cái gương đó để tiến tới bằng người hay là hơn người mà thôi. Nếu các bạn còn tin tưởng và lệ thuộc, các bạn không bao giờ tiến hóa nổi. Tôi có nhiệm vụ tới đây nhắc các bạn, các bạn đừng ngu muội nữa, mà phải tiến tới.

**THƯA:** Như vậy thầy diện kiến hai Vị đó với mục đích gì?

**ĐÁP:** Bởi vì trong lúc hiếu kỳ, trong lúc xuất ra thì tôi thấy vậy thôi. Nhưng sau này tôi tìm ra, té ra không có gì! Những Ngài đó không có kỳ thị và những Ngài đó không có phải là bất chúng ta lệ thuộc bởi Ngài, nhưng mà Ngài vẫn mong chúng ta bình đẳng với Ngài hay là tu siêu hơn Ngài. Những người đó không có làm những điều hiểm ác như người thể gian tướng tượng mà đem gieo cái diêm xấu cho Jesus với Thích Ca. Jesus với Thích Ca là người là những người bình đẳng. Ngài nói Phật tức tâm. Jesus cũng nói ai nhớ Ta, Ta nhớ người đó. Họ không có bỏ chúng ta đâu, những người phạm sai lầm, không chịu đứng trong cái bình đẳng mà đề cao, thanh ra tự làm cho mình yếu hèn, chậm tiến.

**239. HỎI:** Bạch thầy, bên Thiên-Chúa Giáo người ta cứ nói rằng Chúa Jesus chịu đóng đinh trên cây thánh giá để chuộc lỗi cho mọi người. Vậy họ

tin tưởng như vậy có đúng không?

**ĐÁP:** Bởi họ đặt cái vấn đề đó làm yếu hèn con Ngài, Ngài không chịu, thấy không? Ngài là người đi trước, Ngài muốn chúng ta tiếp tục đi theo Ngài. Ngài không bao giờ có cái kêu bằng ích kỷ như người phàm đề nghị. Người phàm thấy cảnh hung hăng quá rồi họ đề cao người đó để cho mọi người dẹp bớt sự hung hăng, nhưng mà không cứu rồi nổi, thấy không? Sự thật họ đề cao sự đẹp đẽ của tôn giáo họ, họ không nói cái chuyện khổ mà đi tới hạnh phúc đời đời, họ không dám nói cái đó.

Cho nên họ nói: "Ở vô tu mà tin Chúa rồi được sung sướng, chứ không được khổ", nhưng đang này tôi nói các bạn phải khổ các bạn mới đạt tới hạnh phúc. Còn các bạn tu mà lợi dụng đạo-pháp để đạt tới sung-sướng, các bạn sẽ khổ đời đời, tôi nói trước vậy!

Đức Jesus Christ đã cho chúng ta thấy với cái bản thân thể xác tứ đại này mà Ngài chấp nhận cái khổ, Ngài học cái khổ rõ ràng, để đạt tới hạnh phúc đời đời. Bây giờ chúng ta còn từ chối cái khổ làm sao chúng ta tiên được, thấy không?

**240. HỎI:** Thưa thầy, những vị đại thiên sứ ngày xưa như Đat Ma Sư-Tổ và Lục-Tổ Huệ-Năng bây giờ ở đâu? ở cảnh giới nào?

**ĐÁP:** Họ cũng tu theo trình độ của họ thôi.

**THƯA:** Đã đến trình độ Phật chưa?

**ĐÁP:** Đến trình độ Phật rồi, trình độ họ thôi! Ông Phật không phải là tuyệt đối đâu, một trình độ nào đó thôi.

**241. HỎI:** Thưa thầy, xin thầy cắt nghĩa cho rõ sao lại gọi là Hắc-Bí Phật-Tổ?

**ĐÁP:** HẮC-BÌ PHẬT-TỔ là cái phân diện đó không thể nào nhuộm và sửa được hết, nhưng cũng là Thượng-Đệ luôn. Mâu gì có thể sửa đổi, chứ mâu đó sửa đổi không được, mà trong đó có thể thấu ngũ hành vô được. Ngũ sắc ngũ quang thấu vô được và phóng ra được, nhưng mình muốn thay đổi cái mâu đó không được vì là chủ trị các mâu sắc.

**THƯA:** Mà thấu tóm các mâu sắc luôn?

**ĐÁP:** Thấu tóm các mâu sắc. Còn đi tới hư-không đại-dịnh Ngải không dùng cái đó nữa: vô hình vô tướng nữa rồi. Đi tới vô hình vô tướng mà có hình có tướng! Nếu người nọ muốn cái gì thì có cái đó, còn qua hơn cái giới đó! Hồi đó ông Tử mới khám phá tới đó thôi, còn bây giờ chúng ta tới hư-không đại-dịnh.

**THƯA:** Thế là còn cao hơn chỗ Hắc-Bì Phật-Tổ?

**ĐÁP:** Cao hơn chỗ đó.

**242. HỎI:** Thưa thầy, sao trong Vô-Vi gọi Thượng-Đế là Ngọc Hoàng Thượng-Đế Vô-Cực Đại Thiên Tôn, còn bên Cao-Dài thì gọi Thượng-Đế là Cao Huyền Khung Thượng-Đế?

**ĐÁP:** Thì cũng vậy đó, Cao Huyền Khung Thượng-Đế là đi hết cái Huyền Khung, cái Huyền cũng như là Vô Cực rồi, Huyền là mắt phàm đâu có thấy mà ý thức nghĩ không ra là đi tới Vô-Cực. Cũng vậy, cái chữ thôi, chữ nhỏ mà lấy chữ để giải thích lần lần cho con người ý thức và hiểu cái đó. Rốt cuộc trên kia không có dùng danh từ nữa.

**243. HỎI:** Thưa thầy, Tam Thập Tam Thiên là thế nào?

**ĐÁP:** TAM THẬP TAM THIÊN là phải qua 27

tầng trời của thế xác rồi bước lên sáu tầng bên trên mới thấy.

**THƯA:** Thưa thầy sáu tầng đó như thế nào?

**ĐÁP:** Sáu tầng là mình đi lên Đại Thiên Thế-Giới, rồi đi lên tới Trung-Thiên, giáp giới Trung-Thiên cũng một tầng rồi tới Trung-Thiên rồi tới Bồng-Lai. Đó là bốn giới rồi. Rồi đi vượt khỏi Bồng-Lai để đi tới giới Hư-Không, rồi đi tới Hư-Không Đại-Định thì lúc đó không còn màu sắc.

Bồng-Lai còn màu sắc, còn quần áo, còn ăn uống, còn đòi hỏi. Muốn cái gì ra cái đó. Còn phải đi lên tới trên kia, Hư Không Đại-Định rồi mới tới Tam Thập Tam Thiên mà từ đó rút xuống lần lần lần lần lần xuống thế gian, cũng như tôi cắt nghĩa cái lý hồi này rút xuống. Hỏi cái lý làm sao động được? Nhờ cái thanh khí bên ngoài, cái Hư-Không Đại-Định ở bên ngoài mới chuyển vô trong cái lý thì nó chiếu vô trong cái lý, cái nước trước đó xuống mới thành con lãng quăng. Con lãng quăng sông bay ra thành con muối, thấy không? Xuất hồn đó, con muối bay ra!

**THƯA:** Thưa thầy, có lần thầy nói Tam Thập Tam Thiên là Trung Thiên Thế-Giới?

**ĐÁP:** Đâu có, trên chớ, trên Trung-Thiên. Tam Thập Tam Thiên trên Trung-Thiên chứ đâu ở Trung-Thiên Thế Giới được!

**THƯA:** Thưa thầy, cõi Trung-Thiên có phải là trung tâm sinh lực cần khôn vũ trụ như thầy thường nói không?

**ĐÁP:** Không! TRUNG TÂM SINH LỰC là từ Trung Thiên trở xuống, quản lý cả địa cầu này tới địa cầu kia.

244. HỎI: Thưa thầy, còn cõi Tây-Phượng Cực-Lạc thì ở đâu?

ĐÁP: TÂY-PHƯỢNG CỰC-LẠC thì là thanh giới cũng như Niết-Bàn. Thanh giới là Tây Phượng Cực-Lạc.

245. HỎI: Thưa thầy, như vậy thành ra trung tâm sinh lực của căn-khôn vũ trụ là phía dưới này còn Tam Thập Tam Thiên ở phía trên?

ĐÁP: Phía trên, không phải chót vót mà là ở bên trên. Cho nên Thượng-Đế Vô-Cực ở trên đó nhưng Thượng-Đế ở Trung-Thiên cũng có, Thượng-Đế ở dưới địa-ngục cũng có mà Thượng-Đế ở trần gian cũng có: ông vua đó, ông Tổng Thống đó! Ông đó phải chịu tội bởi vì ông phải trong cái khổ để ông thăng hóa lên tới vô-cực.

Cho nên làm Tổng-Thống sao ở tù, phải bị giam, chịu khổ, mà sau cái khổ đó là ông cải tạo được, tiến lên một lớp nữa rồi xuống nữa, rồi lớp nữa xuống nữa, lớp nữa xuống nữa đi tới vô cùng, rốt cuộc cũng qui về Thượng-Đế thôi.

246. HỎI: Bạch thầy, thiên-đàng với địa-ngục có thực hay không và ở đâu?

ĐÁP Ở trong tâm. Có thực nhưng mà ở trong tâm; nếu không dọn tâm không thấy thiên-đàng và địa ngục. Tất cả là ở trong tâm chúng ta mà thôi, nếu trong tâm chúng ta mà biết được thì chúng ta tới, còn không biết được không bao giờ tới. Cho nên căn cứ tu ở trong tâm, tu trong vô-vi là khai triển cái tâm, là thấy thiên-đàng, thấy địa-ngục, thấy rõ ràng. Cho nên các bạn lo lập lại trật tự cái tiểu thiên địa này là đầy đủ rồi, không còn hoang mang và đi theo ngoại cảnh nữa, mất thì giờ mà không tiến được.

247. HỎI: Thưa thầy, tại sao mỗi tôn giáo đều diễn tả cái cảnh thiên đàng, địa ngục khác nhau?

ĐÁP: Cái đó là tùy thức của người thôi. Những người xuất ra, thấy khác, người này thấy khác. Tôi nói tùy theo trình độ. Cũng là một cái hột xoàn, đưa cặp mắt này thấy khác, cặp mắt kia thấy khác, không giống nhau được, thấy chưa? Bởi sự phản chiếu của hư-không khác nhau mà cũng tùy trình độ của tâm thức nhận xét. Cho nên tôn giáo đó đo gì, đo trình-độ của hành giả phổ biến, mà trình độ của người đó nói khác, trình độ kia người nói khác.

Còn đây là mình vẽ trong cái trình độ qui về một cõi, nó khác hơn cái kia nhưng mà hợp lý hơn. Còn cái kia tả cảnh thiên-đàng này kia kia nó mất công! Cái này qui về một cõi, thiên-đàng trong tâm bảo đảm hơn hết!

THỬA: Thưa thầy, như vậy thiên-đàng, địa-ngục là cảnh thực hay hư?

ĐÁP: Thực chứ, có cảnh thực, có cảnh thực. Có cảnh thực để trừng trị và để dẫn tiến tâm linh tiến hóa, không phải hư đâu! Có thực, nhưng mà người đời không hiểu và chúng ta tu đây để chúng ta thấy cái cảnh trong địa-ngục và thiên-đàng trong ta trước khi chúng ta giao kết với bên ngoài.

248. HỎI: Bạch thầy, thầy có thể cho chúng con một ý niệm về đời sống của các cõi trên ra sao không?

ĐÁP: Có chứ. Các cõi trên cũng như tôi đã thường nói là chúng ta muốn bận áo dẫu có phải khó khăn như ở đây mà đi đặt ông thợ may may. Khi anh bước tới Thiên-Tiên rồi, anh nói tôi muốn có áo xanh lúc đó có áo xanh. Tôi muốn có lý

nước uống thì ly nước bay tới. Tùy theo trình độ thăng hoa của anh, trình độ nhẹ chững nào thì anh được để dải chững này, mà trình độ nặng chững nào thì anh muốn kêu cũng khó. Cũng như chúng ta ở thế-gian kêu Trời không có, phải đi làm phải đi lấy mới có, thấy không?

May cái áo ba tuần mình phải đợi ba tuần mới có. Còn trình độ kia khác. Tôi muốn có cái áo như vậy phải có cái áo như vậy. Cái ý chút xíu là chuyển tới rồi. Cho nên Bề Trên xuống giảng cứ luôn luôn nói CHUYỀN là vậy. Cho nên càng tu càng thanh nhẹ. Ở thế-gian này anh làm "planton" có phải khác không? Mà làm tới chủ-tịch lại khác hơn nữa: muốn ly nước thì nó phải chạy tới liền, lẹ lắm, không dám bê trễ. Nếu mình trở về Thiên-Tiên cũng vậy. Mình vận dụng cái thanh điển còn hơn con người. Con người còn được vậy đó mà bây giờ mình lấy cái linh để chuyển cái linh, tại sao không được, nhẹ lắm mà , tới nơi liền.

249. HỎI: Thưa thầy, cho biết cảm nghĩ của thầy đối với ông Tư, người đã đưa thầy vào Pháp-Lý Vô-Vi?

ĐÁP: Thì tôi cũng rất thán-phục vì nhờ ông tôi mới tiến hóa tới ngày nay. Nhưng bây giờ lần lượt Thượng-Đế cũng phải chuyển ông tới một cái khối sáng lạng hơn để đóng góp với Vô-Vi nhiều hơn. Ngài cũng thanh nhẹ và Ngài cũng bắt buộc phải giảng cứ xuống thế-gian và nói sẽ giúp đỡ nhiều cho khối Vô-Vi.

250. HỎI: Thưa thầy, cho biết cái Vô-Vi Pháp của ông Cao Minh Thiên-Sư và cái Pháp-Lý Vô-Vi của chúng ta đây khác nhau thế nào?

ĐÁP: Ông Cao Minh Thiên Sư thì lúc đó ông còn xài bùa nhiều, thành ra sau khi ông chết rồi, ông

Tử phải đi xin thỉnh và cứu độ ông vì ông tu tới thiết cao rồi mà ông gòn có cái chuyện không thích người khác. Cái sân tánh chưa giải được thành ra ông làm chánh-trị thôi, để cứu dân Việt-Nam đánh đổ Pháp, chứ Ngài không đi về Phật-Pháp.

Thành ra ông Tử cũng đi về giới đó, TRỪ MA ÉM QUI những mà hướng về Phật Pháp, cho nên ngày nay ông Tử được ở Phật-Giới và sẽ tiến xa hơn nữa, để lãnh cái nhiệm vụ trở lại thế-gian giúp đỡ chúng sanh.

**THƯA:** Thưa thầy, bây giờ đã có thầy chăm lo về Pháp-Lý Vô-Vi thì ông Tử có còn theo dõi những hoạt động Vô-Vi không?

**ĐÁP:** Vẫn có cứu-độ cho tất cả anh em tu nếu tưởng tới Ngài. Ngài rất vui và mừng ngày hôm nay tôi được thanh nhẹ thay vì Ngài khóc vì tôi, sợ tôi chịu không nổi và chần ngán cái hành trình tu. Lúc Ngài muốn xa trần, Ngài đã khóc với tôi rằng để cái gánh rất nặng cho tôi. Nhưng ngày nay Ngài thấy tôi chuyên kịp thế và tôi tu, tôi được khai triển hơn trước khi Ngài tu. Cho nên Ngài rất vui vẻ và hợp tác với chúng ta.

251. **HỎI:** Bạch thầy, thầy có thể cho chúng con biết sơ lược hành trình tu tập của Thầy không?

**ĐÁP:** Cái sơ lược hành trình tu tập của tôi thì tôi đã nói trong sách vở hết rồi, tôi nói hết rồi, bây giờ nói nữa là thừa. Lập đi lập lại cũng bấy nhiêu câu chuyện đó thôi.

Tôi tu vì là thấy người bạn trẻ đẹp. Trước khi tu, tôi đã có nguyện rằng tôi muốn CHẾT TRƯỚC KHI CHẾT nên tôi muốn uống thuốc ngủ cho chết để xem cái hôn xa bản thể này như thế nào. Rồi tôi mới gặp người bạn đó, người bạn đó càng ngày

càng trẻ đẹp ra. Tôi mới hỏi thì người đó mách tôi đường lối đề tôi gặp ông Tú. Tôi tóm tắt như vậy.

Gặp ông Tú thì ông nói chuyện mấy tiếng đồng hồ bằng tiếng Việt-Nam mà tôi không biết nói gì. Ông nói về thời tiết mà tôi không biết nói gì. Rồi ông nói tôi tử hồi nhỏ, cái gì cũng trúng. Điều đó, khêu gợi tâm linh tôi và tôi thấy rằng tôi muốn dứt khoát cuộc đời trong lúc đó: bây giờ tôi có cái hình cho các bạn coi, nghĩa là trước kia hình tôi rất yếu và có thể sẽ chết sớm. Tôi biết được như vậy thì tôi cũng dứt khoát trong cái kỳ mà tôi chết.

Nhưng ngày nay tôi được gặp Ngài rồi, thì trong lúc Ngài phá mây tôi thấy cái điện quang của Ngài phóng sáng từ bộ đầu đi lên. Tôi theo dõi thì tôi thấy tôi hết chết rồi, bởi ông này làm được thì nhứt định tôi phải làm được. Tôi chỉ biết bấy nhiêu đó thôi. Trong lúc đó ba người đồng đứng mà không có người nào thấy, chỉ tôi thấy. Tôi biết tôi cũng có trình độ tương đồng tôi mới thấy điều đó, tôi tin nơi tôi như vậy và tôi học.

**THƯA:** Thưa thầy, lúc đó thầy chưa tu?

**ĐÁP:** Tôi chưa tu nhưng mà tôi thấy.

**252. HỎI:** Thưa thầy, tại sao người ta gọi thầy là ông Tám?

**ĐÁP:** Bởi vì mình tu theo Vô-Vi, hai số 0 hợp lại là 8. Có gì đâu, đặt cái số 8 cho gọn hơn!

**THƯA:** Thưa thầy, trước khi thầy theo Pháp-Lý Vô-Vi đã có tên thứ tự là ông Tám chưa?

**ĐÁP:** Thứ tự trong gia đình là ông Tám, nhưng

mà tôi thấy số 8 này hữu ích hơn, tôi phổ biến số 8 này để tránh cái sự mê tín.

**253. HỎI:** Thưa thầy có người tin rằng thầy là Phật sống, xin thầy cho biết cảm tưởng của thầy.

**ĐÁP:** Muốn nói Phật cũng được, mà quỷ cũng được. Quán bình tư tưởng là Phật, chứ có gì đâu. Như này giờ tôi cắt nghĩa cho các bạn thì các bạn cũng nghe cái chơn lý nó tròn vậy thôi, mà vị Phật cũng nói bấy nhiêu đó thôi, vị Phật không nói hơn được.

**254. HỎI:** Thưa thầy, theo Pháp-Lý Vô-Vi thì không ai được quyền làm thầy mà sao các đệ tử thường gọi thầy bằng thầy?

**ĐÁP:** Bởi vì tôi cắt nghĩa rằng chúng ta mọi người đều là thầy của tiểu thiên địa mà thấy gọi thầy là tao với mày không có gì khác biệt. Vì thường yêu quạ họ muốn kêu thì kêu, mà mọi người đều bình đẳng, qui hơn!

**255. HỎI:** Thưa thầy, có người xá thầy, xin thầy cho biết ý nghĩa của việc đó.

**ĐÁP:** Có người xá là người đó nhiều khi họ thấy trong tâm thức của họ. Họ thấy rõ tôi hơn thì nhiều người tự nhiên tới qui lạy, mà trong cái qui lạy đó có lợi cho họ, chứ không có hại vì cái phần thanh điển phải chuyển cho họ và để họ tiến hóa mau hơn, chỗ không phải bắt buộc.

**256. HỎI:** Thưa thầy, thầy thường nói là thầy nguyện sẽ làm tấm tapis cho người ta đập lên, xin thầy cho biết rõ cái ý nguyện của thầy.

**ĐÁP:** Nếu mà tôi không làm miếng tapis, tôi đâu có ngồi đây nói chuyện mấy tiếng đồng hồ với các bạn, bấy nhiêu đó các bạn thấy tôi là tapis rồi,

tay sai của các bạn, các bạn chà đạp và mó' xé bất cứ một cái gì.

257. HỒ: Bạch thầy, xin thầy cho biết sớ lược về Cha Kim.

ĐÁP: Cha Kim là một cô gái, giáo sư ở trường Hưng-Đạo. Trước kia người học đầu củ-nhân Pháp-văn và dạy Pháp-văn trung học trường Hưng-Đạo. Những khi đi học ở trên Đălat củ phát tâm tu thôi. Trong lúc đó người chỉ ăn chay chứ không chịu ăn mặn. Học trường bà xỏ thì cũng ăn mặn nhưng mà không chịu ăn, ăn chay. Ăn chay mà cha mẹ đem đồ ăn lên cũng không chịu ăn, rồi về đi dạy học phát tâm cứu độ những người bụi đời, những người con bị rời rớt. Hai mươi mấy tuổi mà mẹ mười mấy đứa con, gởi trong trường giáo dục để đi học, có đóng tiền hàng tháng. Rồi một ngày nào đó có ngôi thiên, ngôi tướng tới Thượng-Đế thôi (bởi vì có cũng có nghiên cứu về Thông-Thiên Học) tướng về Thượng-Đế. Không quen biết tôi và tôi cũng chưa bao giờ quen biết cô Kim. Tướng Thượng-Đế rồi một ngày đó thấy hào quang sáng xuống trong đầu óc người và cho người biết tất cả chuyện cần-khôn vũ-trụ và sự thay đổi của cục diện của quả địa cầu nhưt là về Việt-Nam, thành ra cô không chịu.

Cô nói cái này là ngoại xâm, tôi không có chấp nhận, ông phải ra khỏi cái lãnh vực tư tưởng của tôi thì lúc đó Ngài mới cho cô Kim hiểu rằng : "Ta sẽ đem bằng chứng cho người. Người phải nghe lợi Ta và Ta sẽ đưa cho người đi gặp ông Lương Sĩ Hằng, (chợ cô biết tên), mà Lương Sĩ Hằng hiện tại bị giam ở trại cải tạo và Ta sẽ thả ông này." Hứa với cô như vậy đó, cho nên cô cũng có lên Hồ Văn Em.

Cô đi xe đạp tìm tới Hồ Văn Em. Sau khi chờ đợi không bao lâu thì tôi được thả về. Lúc đó

cô mỗi đem cái thờ tối. Trong cái thờ cô viết rất rõ ràng là như tôi vừa nói đó, là cô thiên rồi cô thấy cô ngồi đó niệm Phật. Cô thường xuyên ở trong nhà tụng kinh dùm cho má, thành ra ở xóm đó họ kêu bằng ông sư, tụng kinh rất hay, đọc Kinh Di-Đà này kia kia nọ cho má. Mà trong lúc cái điền của Thượng-Đề giáng xuống rồi bỏ hết những cái thờ-phượng, đẹp hết. Đẹp hết những chuyện thờ phượng mà kêu má phải qui lạy : "Ta là Thượng-Đề!" này kia kia nọ.

Thì qua sự uy nghiêm đó, má cô phải chịu qui lạy. Sau cô viết thư cho tôi kêu chứng minh dùm và hỏi Thượng-Đề có phải sự thật không, bởi vì ông đó nói chỉ ông Lương-Sĩ-Hăng mới đủ quyền năng và tiến tới hỏi cái vụ này, chứ người khác ở đây không ai có thể, nên cô yêu cầu phải trả lời liền bây giờ.

Tôi nói tôi không có rành, thử năm cô trở lại. Thì thử năm cô trở lại tôi mới dẫn cô tới nhà ông Hai-Pháp. Lúc đó ở nhà ông Hai-Pháp điền Thượng-Đề xuống mà nói tiếng Huế nghe rõ ràng nhưng mà cô nói cô không biết tiếng Huế, cô đâu có nói tiếng Huế. Tôi nói tôi nghe nói tiếng Huế mà ai cũng nghe nói tiếng Huế hết. Cô nói cô là người Cao-Lãnh mà sao nói tiếng Huế, bị treo cuống họng chừ đâu phải cô nói tiếng Huế. Nhưng trong lúc điền xuống cái miệng méo như vậy, nói khó khăn lắm, bắt buộc đưa ra một cái chuyện lạ thường cho thế gian biết rằng người miền Nam mà nói tiếng Huế, khó nói, rắc tiếng Huế không, mà cố nói không phải tiếng Huế. Cô không chịu đó là tiếng Huế bởi vì cô nói tiếng Nam.

Rồi sau này xuống xưng danh Cha làm phép trước mặt tôi và phong cho tôi là Phật tại thế và ọm hun cái trán tôi và nói tôi đã hy sinh hơn nửa đời người mà không vụ lợi, không chấp nhận bất cứ một địa vị nào của Thượng-Đề ban, cho nên

Ngài tới với tôi.

Còn tôi hỏi chứ nếu là Thượng-Đế thì phải tới Tây-Ninh, Tây-Ninh là đạo của Ngài sáng lập, tại sao Ngài không về đó? Nói: "không, Cha chưa phong chức mà tui nó phong, đạo thì đạo của Cha sáng lập" - Cha có nói câu nói này. Bữa gặp tôi đó tại nhà ông Hai-Pháp rồi cô lại viết một cái thơ, một cái sổ mà thưa Ngọc-Hoàng giả dạng bóp cái miệng, chuyển cái miệng cô nói về vấn đề đó. Cái sổ biên rất hay cũng như là một luật sư thưa vậy đó, thưa đây là mao hóa, giả mao, không phải Thượng-Đế thật nhờ tôi chuyển cái đơn này lên Thượng-Đế, thì tôi mới xác nhận đây là sự thật, cô nên tiếp tục học.

Lúc đó diện của Thượng Đế xa rồi cô mới ngồi xuống ôm chân tôi nói: "Ông Tám không xác nhận thì tôi sẽ đi theo Ông Tám luôn luôn, tôi không dám về nhà, mà Ông Tám xác nhận rồi tôi mới dám về nhà, tôi lo tiếp tục tôi học, tôi tu." Và Thượng-Đế dặn là mỗi tuần phải gặp tôi một lần. Đó, tôi cũng chấp nhận tôi giúp đỡ vậy thôi. Từ đó tiếp tục, tiếp tục, tiếp tục, bởi vì tiếp tục để chi, để ngồi một bên ảnh hưởng thế xác về phân điện, giao cảm về phân điện để cho có trật tự và thanh lọc thế xác. Không bao lâu cô rành, tôi mới yêu cầu ở trên không nên bóp cái miệng để cho cô nói tiếng Nam đang hoang. Sau mới để nói tiếng Nam, bây giờ nói tiếng Nam mà nói ngay ngắn chứ không có cái vụ khó khăn mới nói một câu. Cô tức vụ đó lắm, làm xấu mặt con gái người ta, làm xấu cái mặt ghê lắm mà nói toàn tiếng Huế không hà. Tôi biết vậy đó!

**258. HỎI:** Thưa thầy, còn Cha Mùa như thế nào?

**ĐÁP:** Cha Mùa chết đi sống lại bốn lần tại Nha-Trang, nhưng đó cũng là cái batterie mà thôi chứ chưa sử dụng hết sự thành ra khi tôi với tôi thì

có diên Thượng-Đế xuống mà tôi với người khác là diên khác tôi. Cha Mùa mới 20 tuổi hà. Ông dạy bắt cha 70 tuổi phải qui lạy. Ông già tôi nghiệp đi theo tử Nha-Trang, vô kiếm ông Lương Sĩ Hằng mà không có địa chỉ. Nhứt định cha sẽ dẫn tôi, cho nên dẫn tôi gặp rồi lần lần lần lần đi tôi tôi, lúc đó tôi đã đi kinh tế' mới rồi. Rồi tử Saigon chuyển tôi ông Sĩ, ông Sĩ đưa thẳng Ngà, thẳng Ngà dẫn xuống kinh tế' mới gặp tôi.

Rồi bữa đó vui mừng lắm, ôm nhau, rồi bữa tối lại khóc nữa cũng y như lời nói của cô Kim trong lúc gặp tôi ban đầu. Y một trăm phần trăm, không sai một câu, cũng ôm khóc: "Con đã hy sinh nửa cuộc đời cứu con ta mà tại sao con không chịu nhậm chức." Tôi nói không, chuyện gì chứ chuyện đó nhất định tôi tử chối, không có nhậm chức gì hết, tôi chỉ biết tu mà thôi, tôi thấy còn thiếu kém nhiều lắm tôi phải tu. Ngài khóc: "cái Cha đã quyết định rồi, Cha sẽ đưa con khỏi Việt-Nam, khỏi địa-ngục trần gian", thì mọi người khóc. Tôi mới không muốn cho người ta khóc, tôi cười lên, tôi nói: "Làm gì có tiên mà đi, mấy người ngu muội quá, mê tín quá!" bớ tôi thấy họ cảm động quá, họ xa tôi họ khóc. Rồi một ngày nào đó tôi đi về Chợ-Lớn thì tôi tới nhà Ngô Văn Nhâm, sáu Nhâm, ông kỹ sư Nhâm. Vô đó thì ông ở trên lầu xuống, chạy xuống: "con ta đây, con ta đây". Theo ôm hun rồi đủ chuyện hết rồi bữa đó ông cũng tuyên bố rằng: "cái chuyện mà Cha không muốn nói bây giờ Cha cũng nói luôn. Đây là Di-Lạc đây các con!" Ông nói vậy đó. Tôi nói không, tôi không có nhận cái chức đó. "Con không nhận cũng phải nhận, cái Cha làm và Cha sẽ đưa con ra khỏi chỗ này, Cha sẽ uống rượu Bồ-Đào tại Trúc-Lâm để đưa con, mà đi một cách để dãi không có nguy hiểm và sẽ có những tỷ-phủ tôi tìm con khi con cần!"

Tôi nói mấy người tin không, cái ông kỹ sư Nhâm

hỏi nào giờ nhà ông không có Thượng-Đế' nhưng mà sao bây giờ Thượng-Đế' cứ xuống nhà ông hoài mà trong lúc ông Tám tới là có Thượng-Đế'. Cầu cơ cũng có Thượng-Đế' xuống. Ông tin lắm, ông khóc, ông già 70 tuổi mà khóc thấy tội lắm: "thôi, nhất định, nhất định ông Tám đi, Thượng-Đế' chuyển là ông Tám phải đi, đi rồi bỏ tôi lại cho ai?" Khóc vậy đó! "Bỏ tôi lại cho ai", cứ vậy hoài, cứ chỉ trong ông mà nói không được. Tôi nghiệp ghê lắm, rồi cô Nhi khóc như con nít, la lên khóc dữ quá, mấy người Nha Trang vô cũng khóc. Rồi ông cứ kêu: "thuyết đi con, giảng đi, giảng đi con, giảng cho tui nó nghe con". Tôi giảng, giảng, giảng, giảng, giảng, giảng, giảng. Ôm hun hoài! "Con ta vậy, Cha sẽ cho con ở Mỹ, ở Pháp để con làm việc thay Cha vậy đó!" Mà chuyện đó làm sao có được? Tôi nói không có một chi vàng, đi kinh tế mới rồi, rồi từ đây sẽ sống trong cảnh lang thang đói rách làm gì có tiền đóng góp để đi, trong lúc người ta đòi mười mấy lạng một người, làm sao có tiền! Tiền của Cha mà con, con đừng lo, Cha lo hết! Rồi lệnh của Cha là như vậy không thay đổi."

Bữa tôi đó người ta khóc dữ lắm, làm tôi cũng khóc luôn. Qua bữa sáng Cha chuyển một cái đi luôn. Đi xuống Bạc-Liêu, tôi tới Bắc Mỹ-Thuận bị bắt, bị bắt là vì một cô đồng đi trong xe đem cái thư qua Canada cho người ta; trong lúc cô vượt biên mà lãnh cái thờ đem Canada, chuyện vô lý! Nó xét cái thờ, nói mấy người làm chánh trị bắt giam, giam luôn cả tôi nữa. Tôi nói Thượng-Đế' lo thấy kệ, tôi ngủ. Ngủ rồi công an tới hỏi anh bị bắt mà sao anh ngủ. Tôi nói không ngủ chứ làm gì, anh bắt thì tôi phải ngủ chứ còn anh thả thì tôi đi làm việc. Cảnh sát nói: "thôi, đi đi ông!" - "Ừ, đi."

Tôi lái xe đi xuống Bạc-Liêu luôn. Qua bữa sau tôi đi. Cái chuyện đó kỳ cục, hy-hữu, lạ thường

nói người phạm không hiểu được: Chuyện ông Trời làm! Ông Trời làm không ai hiểu nổi. Nói cũng như nói láo, nói đóc nhưng mấy người đó bây giờ vẫn còn sống. Cô Nhi đó khóc như con nít. Sau cô Nhi mới năn nỉ: "Cha cho con đi!" Ông cho cô bốn câu thơ mà cô còn giữ và Cha kêu cô Nhi phải tu, ra đây là phải tu. Cô ở Việt Nam, cô đi kinh tế mỗi phụng sự tôi mà, lo cho tôi miếng ăn, quần áo mặc này kia, cô lo hết. Cô thiên ba tiếng đồng hồ, bốn tiếng đồng hồ. Đêm nào cũng 3 - 4 tiếng. Rồi bây giờ kêu tu đi, kêu cô tu mà cô muốn về đây lắm, đâu có được, chưa cho mà. Có bốn câu thơ cho cô, cô mới tin cô xách quần xách áo ra đi. Cô đi ra bị đội trở' lên lại. Chiếc ghe đi sao chạy trở' lộn về rồi kỳ sau mới đi được mà đi khổ' cực nhưng Cha cho: "là không chết, con đừng lo, con khổ' một chút thôi," có nói trước. "Còn Phật của Ta đi là không có khổ', đi như đi chơi, Cha cứng. Cha cứng rồi là nó đi chơi chứ không có đi như các con, nó khác hơn."

Mà thiệt, qua hải phận quốc tế có mấy tiếng đồng hồ là tôi đi lên tàu Surcouf. Thiệt là chưa ăn sáng. Cho nên 12 giờ khuya tôi dành tôi lái, cái đầu tôi sáng ghê lắm mà tôi biết điện của Cha chiếu cho chiếc ghe. Tôi lái 12 giờ khuya tối sáng không ngáp một cái, không buồn ngủ, lạ thường!

**THƯA:** Thầy lái tàu đó đi?

**ĐÁP:** Lái tàu, 12 giờ khuya là tôi lái. Tôi không cho mấy người đó lái, tôi thấy cái đầu sáng quá rồi thì mình lái để' độ cho mọi người ở trong ghe.

**THƯA:** Thưa thầy, ngoài điện Thượng-Đề' xuống Cha Mùa thì điện thiêng liêng nào khác đã nhập vào?

**ĐÁP:** Điền của những người sắp làm việc ở thế gian xuống để trình diện cho tôi giáo dục, chuyên diện cho họ học hỏi rồi tiếp tục ở lại thế gian làm việc.

**259. HỎI:** Bạch thầy, tại sao Việt-Nam được ơn huệ lớn lao là cho các Vị Thiêng-Liêng xuống nhiều như vậy?

**ĐÁP:** Bởi vì anh thấy ở Việt-Nam từ hồi nào tới giờ đồng bóng đủ thứ, sống về thiêng liêng nhiều hơn. Cái chỗ đó để hấp thụ, để khai triển tôn giáo, thành ra phải qua một cơn cấp tốc và cho người ta đau khổ để người ta học hỏi tiến hóa. Cho nên cái cơn này về sau này sẽ lập trật tự và toàn quốc sẽ tu, mà tu thiên nhiều hơn.

**THƯA:** Bạch thầy, vậy cái khổ của Việt-Nam bây giờ là do bài học của Thượng-Đế muốn cho dân tộc Việt-Nam tiến hóa mau hay sao?

**ĐÁP:** Phải rồi, bởi vì Ngài lựa cái điểm đó là điểm linh quang. Đó là linh địa để giải tiên tâm linh và sẽ có những sự biến thiên thay đổi và sẽ có những cái kỳ-quan tại mảnh đất đó để hấp dẫn thế giới tới đó.

**260. HỎI:** Thưa thầy, Tam Giáo Tòa là ai?

**ĐÁP:** Tam Giáo Tòa cũng như tòa án của Thượng-Đế, phán xét công minh tội phước cho nhân sinh. Nhiều ông vua có Tam Giáo Tòa, chúng ta sống ở dưới bàn tay họ thì phải làm việc dằng hoàng và chúng ta thoát tục rồi mới thấy rõ.

**THƯA:** Thưa thầy, Tam Giáo Tòa gồm có những ai?

**ĐÁP:** Tam Giáo Tòa đó cũng như một tòa án,

có thâm phán, có đủ thứ hết, các vị làm việc. Ông Tòa có đủ thứ hết.

**THỬA:** Thưa thầy, những vị đó là những vị nào? Tên tuổi ra sao?

**ĐÁP:** Tên tuổi thay đổi bất chừng, tùy theo trường hợp cho người xuống phân xử. Tùy theo sự báo cáo của Long-Thần của mọi người. Mọi người đều có Long-Thần mà phải trình cho Tam Giáo Tòa để Tam Giáo Tòa xét xử. Tam Giáo Tòa là cái thế của Thượng-Đế để phán xét nhưng mà tên tuổi không phải qui định một người nào. Nhưng cái nhiệm vụ và trình độ của người nào tới mức đó thi học, xuống để làm việc đó mà thôi nên Tam Giáo Tòa có đổi đổi những người làm việc có thể thay đổi theo người chủ không có thể chỉ định người nào.

**261. HỎI:** Bạch thầy, thế nào là lấy đạo tạo đời?

**ĐÁP:** LẤY ĐẠO TẠO ĐỜI là thương mại hóa cái đạo. Tôi tu và tôi thấy nhiều người mến cái này rồi tôi mới lấy cái tu này tôi xây tượng tôi bán, tôi làm cái này cái kia để tôi kiếm tiền bỏ túi tôi xài sung sướng cho tôi nhưng mà không biết giúp đỡ người khác. Lấy đạo tạo đời! Cái tiền của Thượng-Đế đóng, mình phải làm việc xứng đáng chớ không phải lấy để hưởng thụ thì những người đó sẽ bị phạt nặng.

**262. HỎI:** Kính thưa thầy, thế nào là vay pháp trả pháp?

**ĐÁP:** VAY PHÁP TRẢ PHÁP là ngày nay chúng ta hiểu được vấn đề tu này là hữu ích và chính mình đã tự giải thoát tử trong bùn dơ và trong đồng lửa, thì mình nên truyền bá cho người khác, vì mình ở trong cái chỗ động loạn mà ra, thì mình phải truyền bá cho những người động loạn, thấy

không? Để giúp đỡ họ tiến tới thanh tịnh thì mình phải trả. Mình phải dầy công học nữa để mình cứu độ và truyền cái pháp này cho họ, kêu bằng trả pháp tại thế trước khi ta đi.

**263. HỎI:** Thưa thầy, chọ biết số về cái cơ Minh-Vương Thánh-Đức như thế nào?

**ĐÁP:** Cơ Minh-Vương Thánh-Đức! Cái đó thuộc về thiên cơ chứ không thuộc về Vô-Vi. Không cần thiết trả lời về câu hỏi đó! Cái đó là Địa-Tiên, nếu mà tôi trả lời cái đó sẽ lòng vòng cho người tu. Tôi không thích vì chúng tạ tu, chúng ta giải thoát trở về một vị Phật, chứ chúng ta không trở về đi làm ông vua mà chúng ta lo vấn đề Minh-Vương vô ích. Có thể có-vấn cho bất cứ một vị nào làm cách-mạng.

**264. HỎI:** Bạch thầy, hội Long-Hoa và hội Long-Vân như thế nào?

**ĐÁP:** HỘI LONG-VÂN thì như bây giờ đang ở trong cơn khảo đảo. Long-Vân là biến chuyển cái tình cảnh này tới tình cảnh kia, tình cảnh nọ cũng như hình thù của con rồng mà lượn qua lượn lại vậy đó. Cái tình cảnh ở Việt-Nam đang biến chuyển vô cùng đổi đổi, đổi đổi từ động loạn đi tới trật tự thiêng liêng.

Tại sao đi tới trật tự? Người đời động loạn tại sao? Có cơ hội đi tới trật tự thiêng liêng, chết quá nhiều rồi mới thức giấc. Thức giấc cái hồn bất diệt mà giữ tâm linh để dự cái HỘI LONG-HOA là trật tự vui tươi tốt đẹp an nhàn trong tu tịnh, bớt sát phạt lẫn nhau thì phải qua một cái cơn thử thách cho xứng.

**265. HỎI:** Thưa thầy, có dấu hiệu gì cho biết những hội đó sắp xảy ra không?

**ĐÁP:** Thì ở Việt-Nam đó, các bạn thấy rồi. Long-Vân đương thực hiện đó! Rồi còn một chút nữa là đi tới cái cuộc biến thiên là phải tới Long-Hoa, vì cứu tinh xuống, nhưng tôi không biết thì giờ. Vì chuyện đó là chuyện ông Trời làm.

Cái chuyện tu mình lo chưa xong nhảy qua cái chuyện đó nữa thì ông không có chấp thuận cho mình làm điều đó. Chúng nào có lệnh thì mình mới nói cái đó được, bởi vì cái chuyện đó phanh phui ra phải có họa độ, phải có địa thế và phải gom bằng chúng. Nước nào ra sao, nước nào ra sao, nước nào ra sao chứ không nói tổng quát được.

Cho nên cái đó phải bước qua bên Địa-Tiên rồi phải về ra, phải nói có trật tự và có bằng chứng đưa cho người ta coi thì cái đó phiền phức lắm bởi vì cái hành trình chúng ta tiến tới Hư-Không Đại-Định không thể làm việc kia được. Ở cấp khác thanh tịnh khác hơn cái cuộc kia. Cái kia không phải của chúng ta làm, mà cái Pháp Vô-Vi này có thể hỗ trợ cho những người đang làm việc đó tinh tấn hơn và sẽ đóng góp hơn.

**THƯA:** Bạch thầy, như vậy mình tu đây là chỉ biết lo tu thôi còn cái kia coi như là không phải việc của mình?

**ĐÁP:** Không phải việc của mình. Chúng nào Bê Trên chuyên nhờ giúp đỡ thì mình cố vấn thôi. Các bạn sau này tu thanh tịnh mà nhây vô khi đó thì cũng ở trong chỗ cố vấn thôi, giúp đỡ thôi chứ không đến nỗi nào.

**THƯA:** Thưa thầy, cảm ơn thầy hôm nay đã dành rất nhiều thì giờ giải đáp tất cả những thắc mắc. Và để kết thúc, kính xin thầy ban cho vài lời dạy bảo để khuyến khích tất cả đạo hữu trên con đường tu tập.

266. Như trong mấy tiếng đồng hồ cho các bạn thử thách thấy rõ tôi thật sự là miếng tapis của các bạn. Bất cứ những sự giải đáp thắc mắc nào về trong đường lối tu tịnh của chúng ta và tôi phải ở trong thực trạng tôi mới giải bày được, thì những cái gì tôi biết tôi đã đem ra cho các bạn.

Cho nên các bạn phải nhớ rằng chúng ta bước vô đây tu, chúng ta phải thực hiện cho kỳ được giai đoạn đầu, thì giai đoạn thứ nhì không có khó khăn, giai đoạn thứ ba cũng chẳng có khó khăn. Cái giai đoạn đầu mà các bạn không thực hiện được thì đừng mong bạn nhảy tới giai đoạn thứ ba, đi tắt hơn nữa chỉ mất thì giờ các bạn, không có kết quả rồi nguy hại cho tâm linh ở tương lai, đâm ra nói bậy nói bạ.

Cho nên tôi muốn các bạn phải thực hiện, mọi người thực hiện giai đoạn đầu, nhiên hậu tới giai đoạn thứ nhì, giai đoạn thứ ba: đó là cái quan trọng nhất và là cái chìa khóa bí yếu nhất để cho quý vị tới nơi tới chốn. Tôi mong bấy nhiêu đó thôi. Chứ nhiều bạn tu lũng chúng muốn nhảy vọt: đó là cái khó ở tương lai mà chính tánh chất đó trước kia tôi cũng có, chứ không phải bạn đâu. Trước kia tôi tu tôi được đi với ông Tử một lần; tôi về tôi muốn vượt ông Tư, tâm thức tôi mạnh tới vậy! Tôi thấy đó là chuyện sai lầm, rồi sau mới cho tôi trở lại thực hành.

Cho nên các bạn nôn chừng nào thì phải khởi đầu trở lộn lại hết, mới dự được cuộc thi, mới đủ dũng để dự cuộc thi. Còn các bạn cứ nghe theo lời tôi, cứ đi từ giai đoạn một, thì rồi các bạn sẽ có cái dũng rõ ràng và không mất thì giờ của các bạn và sau này các bạn sẽ đóng góp rõ rệt để dài hơn cho mọi nơi mọi giới, đúng theo chương trình Tịnh-Thường và Đạo-Đức Thượng-Đề đã ban và sẽ làm ngay trong cái linh địa ở Việt-Nam.

Khi mà thay đổi, đổi đời rồi thì người nào sống công bằng như người này, lúc đó chúng ta mới cho mọi người thấy rõ là cái vô-vi rất hữu ích, trong cái cơ cấu nào cũng có người vô-vi xây dựng ở tương lai.

Cho nên chuyện tu không phải là chuyện như ý muốn của người thế-gian, phải dùng một cái gì để' lời dung và để' đạt tới mau được. Cho nên tôi đã nhắc rõ rằng TRÌNH ĐỘ KHÔNG MUA KHÔNG BÁN, phải nhớ là cái trình độ tu tịnh không mua và không bán được! Nếu các bạn còn lằm trong sự mua bán của trình độ là các bạn phải học một khóa ở dưới địa-ngục. Tôi dám bảo đảm các bạn như vậy!

Câu mong các bạn cố gắng thực hiện theo trình độ tiên hóa, các bạn sẽ thật sự giải thoát.

Cám ơn các bạn.

\*\*\*\*\*

**Tiểu Sử**  
**Người Truyền Pháp**





## TIỂU SỬ ÔNG ĐỖ THUẦN HẬU

Cụ Đỗ Thuần Hậu sanh năm 1887 tại tỉnh Sadec, quận Lai-Vung. Thân phụ của cụ là cụ ông Đỗ Hạo Cửu, làm Phó Tổng An-Thới trong kỳ Pháp thuộc, thọ được 80 tuổi mới qua đời.

Thân mẫu của cụ là cụ bà Đào Thị Bôi, sanh chỉ có một mình cụ, và mất sớm, lúc cụ mới vừa lên chín tuổi. Cụ ở với ông thân và bà kế mẫu cho đến lớn. Sau khi lập gia-đình đôi ba năm mới tự lập. Lúc ở chung và nương quyền cha thì bị bà kế mẫu khắc khe lắm điều. Cũng vì hoàn cảnh khổ sở ấy nên cụ phải học nhiều nghề để sinh sống và nuôi gia đình như là: làm thầy thuốc bắc, thuốc nam, làm bùa Lỗ-Ban, coi quẻ, làm thợ may, thợ nhuộm, thợ sơn vv... Lúc muốn lập gia đình cụ phải đi dạy học chữ Việt và chữ Pháp cho trẻ em trong làng để dành dụm tiền cưới vợ lập thân. Mặc dù nương theo gia đình của phụ thân, bị cảnh mẹ ghẻ con chồng, nhưng cụ vẫn giữ đủ hiếu nghĩa, đến ba năm mới ra riêng.

Sau khi ông thân cụ qua đời thì cụ là trưởng-tộc của giòng họ Đỗ. Phủ thờ "Đỗ Phủ Đường" tử bao nhiêu đời vẫn đặt tại làng Tân Vinh Hoa (Tân-Hung) Sadec.

Theo lời cụ thuật lại thì trước kia "Đỗ Phủ Đường" là một tộc rất lớn tại tỉnh Sadec, có kho vàng và kho bạc riêng biệt. Đến đời cụ thì "Đỗ Phủ Đường" đã sa sút rất nhiều.

Cụ sanh được tám người con: một trai, bảy gái. Người con trai duy nhất và đầu lòng của cụ là ông Đỗ Văn Lý, đã từng là sứ thần tại Ấn-Độ, và đại sứ tại Hoa-Kỳ dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, giữ chức Tham Lý Minh Đạo trong cơ quan Phó-Thống Giáo-Lý Cao-Đài Giáo Việt-Nam

trong một thời gian khá lâu. Trong thời kỳ Pháp-thuộc, ông Đỗ Văn Lý là người theo Kỳ Ngoại Hầu Cường-Đế kháng Pháp trong Phục-Quốc-Hội, trụ sở tại Đông Kinh. Ông theo học luật, khoa-học và chính-trị học.

Vì lúc thiếu thời, cụ Đỗ Thuần Hậu gặp nhiều hoàn cảnh éo le, nên tâm trí hay suy xét nhiều về cuộc trần và kiếp sống của con người, do đó cụ chán đời mới đi tìm đạo.

Lúc đi tìm thầy học đạo, cụ đi khắp núi non, cũng có gặp nhiều người tu về Địa-Tiên có phép mầu huyền diệu, nhưng cụ không hạp ý, mới trở về tìm đạo Phật. Trong khoảng thời gian tìm đạo Phật, cụ đi viếng nhiều chùa chiền, nhận thấy phần đông không theo đúng chánh đạo, và sự tu hành ở những nơi ấy không thoát khỏi vòng mê tín dị đoan và không tiến triển qua lãnh vực văn minh tinh thần đạo-đức.

Bởi thế, cụ quyết chí đi tìm vị Chân-Sư quán-thông đạo-lý. Trong sáu, bảy năm trường tìm kiếm, cụ gặp ông Cao-Minh Thiên-Sư dạy mười sáu pháp-môn rút theo sách xưa bên Tàu như Tánh Mạng Khuê Chi, Thanh Tịnh Kinh v.v... Cùng một số cao đệ của ông Cao-Minh Thiên-Sư, cụ Đỗ Thuần Hậu gia công tu luyện và học hỏi đạo lý, nhưng thâm tâm cụ vẫn chưa hài lòng, vì xét ra có nhiều điều không hạp ý nên cụ tách ra, trở về gia đình và tự nghiên cứu Pháp-Lý Vô-Vi.

Trong lúc nghiên cứu Pháp-Lý Vô-Vi, nhiều khi ngồi định thần nhìn vào vách, cụ thường thấy hình Đức Phật hiện ra. Cụ cho là lạ, nhưng mà không lấy làm tin, bèn gia tâm nghiên cứu phép xuất-hồn, theo sự hiểu biết riêng của cụ.

Lúc khởi đầu tu luyện, cụ đã 55 tuổi, nhưng tinh thần rất đông mãnh, không sợ chết, không sợ nghèo đói, chỉ quyết tâm thế nào xuyên qua bức màn vô-vi bí mật để tiếp xúc với Phật Tiên cầu đạo.

Thật là "Hoàng-Thiên bất phụ đạo tâm nhơn", nhờ lòng chí thành mô đạo, nhờ sự chán đời mà cụ Đỗ Thuần Hậu đã ngộ được Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, và được xuất hồn về cõi vô-vi để học đạo trực tiếp với đức Phật như cụ đã tự thuật trong quyển phép Xuất-Hồn.

Đến khi đắc đạo rồi, cụ cũng chưa quá quyết bèn truyền dạy cho nhiều người khác để cùng nhau nghiên cứu Khoa-Học Huyền-Bí của Phật. Theo ý của cụ, nếu mọi người thực hành y như cụ mà được chứng đắc như cụ, thì cụ mới cho là Chơn-Pháp.

Cụ Đỗ Thuần Hậu đã liễu đạo ngày 10 tháng 11, 1967 (nhằm ngày 11 tháng 9 âm lịch năm Đinh Mùi) tại số nhà 93 đường Phan Thanh Giản, Saigon, hưởng thọ được 84 tuổi trần gian.





## TIỂU SỬ ÔNG LƯƠNG SĨ HẰNG

Ông Lương Sĩ Hằng là người sanh trưởng tại tỉnh Bình-Định, vào năm 1923 (Qui-Nhơn). Ông vào Saigon để học hành từ lúc còn trẻ và sinh sống cho đến bây giờ.

Theo lời tự thuật của Ông, thì lúc còn trai trẻ, Ông có một thân hình đau ốm (đau tim và đau thân), nên hay có ý nghĩ chán đời. Nhiều khi Ông muốn tự đi tìm cái chết thử coi linh hồn Ông sẽ đi đâu và ra sao? Có lúc Ông lại muốn lên núi tìm tiên học phép, nhưng bản tính ngang tàng, ít chịu tin tưởng những điều vô bằng cớ. Một hôm, có người bạn của Ông hướng dẫn Ông đến diện kiến cụ Đố Thuận Hậu để xem cụ chữa bệnh tà. Mặc dầu được mục kích những sự mâu nhiệm mà cụ Đố Thuận Hậu đã thực hiện trước mặt Ông, nhưng Ông chưa tin. Ông tìm thầy thôi miên và thầy bùa đến thử cụ Đố Thuận Hậu nhiều lần, để xem đạo-pháp của cụ cao siêu đến mức nào. Sau khi thử thách, thầy thôi miên cũng như thầy bùa đều khuất phục trước quyền năng kỳ diệu của nhà tu lão thành này. Điển lực thôi miên cũng như ảnh hưởng của bùa ngãi không làm gì nao núng được ông đạo già mà trái lại những người đến tấn công Ông đều bị phản động lực của thôi miên và bùa ngãi làm đảo điên tâm hồn, phải hạ mình nài xin cụ ra tay giải cứu. Với đức tánh khoan hồng đại lượng, Cụ dùng điển lành để giải cứu cho những người ấy, đồng thời thuyết phục họ trở về đường chơn tu đạo đức.

Trước sự kiện đó ông Lương Sĩ Hằng mới ý thức được đạo pháp cao siêu của cụ Đố Thuận Hậu. Từ đó Ông xin thọ giáo tu hành theo Pháp Lý Vô-Vi

Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp mà cụ Đồ Thuần Hậu sẵn sàng truyền dạy cho Ông.

Nhờ sự hăm mộ và cương quyết tu hành, nên chỉ trong ba tháng đầu công phu, Ông đã thấy nhiều ấn chứng phi thường về phương diện sức khỏe lẫn tinh thần. Sáu tháng sau thì Ông được xuất hồn và được tiếp dẫn đi học đạo lần hồi trong cõi vô hình, Ông cũng rất may mắn được cụ Đồ Thuần Hậu tận tình dìu dắt từ đời lần đạo. Từ năm 1958 đến nay Ông nói chỉ cụ Đồ Thuần Hậu mở rộng pháp môn, quảng độ tất cả những ai thật tâm muốn tìm đường tự cứu khổ và tự giải thoát, theo đường Phật-Pháp mà cụ Đồ Thuần Hậu đã khai mở và truyền dạy cho Ông.

Tuy Ông rất là khiêm nhường từ tôn, không muốn bộc lộ sự chứng đắc đạo pháp siêu phàm của Ông, trong khi những người khác chưa tới trình độ hiểu biết, trong khi gần gũi Ông, chúng tôi nhận biết ít nhiều những quyền năng siêu phàm đó qua cách nói pháp ứng đối vô ngại của Ông hoặc qua cách tiếp dẫn bằng điển lực mẫu nhiệm của Ông. Có bạn tu hành tiến bộ, mở được con mắt thứ ba, xác nhận rằng xung quanh Ông Lương Sĩ Hằng luôn luôn có vầng hào quang sáng rực bao trùm khiến cho những người ngồi gần Ông, dù có đau khổ phiền não đến đâu cũng đều được cứu rỗi và tế độ, làm cho tâm hồn trở nên thơ thới nhẹ nhàng. Lúc Ông nói pháp thì điển của Đức Phật rọi xuống rực rỡ cả pháp tòa làm cho người nghe pháp đều được hân hoan vui vẻ.

Cốt yếu việc tu hành là phải tự lực công phu chớ không nên ỷ lại vào sự phù hộ hoặc giúp đỡ của kẻ khác, cho nên chúng tôi không muốn ca tụng sự thành công của người khác mà chỉ muốn nêu ra đây những bằng chứng cụ thể về hiệu quả của pháp môn, nhất là những tâm gương hùng hồn về tự tu tự chứng của những người đi đúng đường, đúng

lối chánh pháp. Chúng tôi lại cũng muốn minh xác một điều duy nhất rằng: thời nay đã có bậc Minh Sư truyền chánh-pháp, và đã có người thực nghiệm với kết quả tốt đẹp rõ ràng. Nếu chúng ta muốn theo gương ấy, thì hãy thực hành theo pháp môn ấy, lẫm nhưng không mê tín, đến chừng có kết quả sẽ tin.



**Phân Chỉ Dân**  
**Phương Pháp Công Phu**

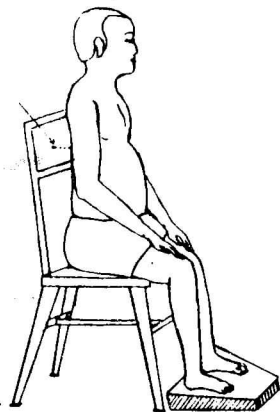
## CÁCH NGỒI

Đúng nửa đêm, giờ Tý, thức dậy, súc miệng rửa mặt cho tỉnh táo, tắt đèn ngồi xếp bằng hướng về phương Nam mà công phu

HÌNH A



HÌNH B



**Hình A:** Ngồi bán già, kiết già hoặc xếp bằng. Lưng giữ thật thẳng. Ngồi cách mặt đất và chêm dưới bàn tọa, cho hơi cao lên để giữ xương sống được ngay thẳng.

**Hình B:** Cách ngồi ghế: dành riêng cho những người vì lý do đặc biệt không thể ngồi bán già, xếp bằng, hoặc kiết già. Nếu ngồi ghế, xin đừng dựa vào thành ghế.

## CÁC ĐỘNG TÁC



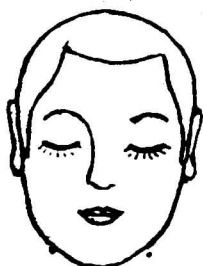
Co lưỡi

(Chót lưỡi đụng nướu răng và chân răng  
hàm trên)



Răng kê răng

(chỉ cần cắn nhẹ răng của trên và dưới)



Mắt nhắm kín  
Miệng ngậm

Giữ nguyên các động tác trên từ lúc ngồi đến lúc  
xã.

# NGUYỆN

Tập trung trí ý trên Hã Đào  
Thành (xoáy óc)



Định tâm cho phẳng lặng, miệng ngậm, răng kề răng, chót lưỡi co lên chân răng trên, mắt nhắm lại, nhìn từ nơi giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước, hai tay chắp lại để trước ngực, dùng trí ý tập trung lên trên đỉnh đầu, niệm thầm :

Niệm Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế  
Vô Cực Đại Thiên Tôn (3 lần)

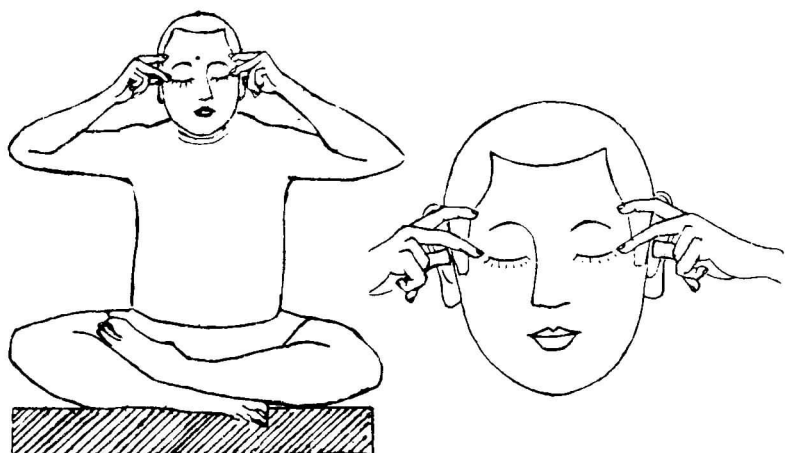
Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới  
Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc  
chứng minh cho đệ tử (tên, họ) tu hành  
đắc đạo.

Rồi niệm trở lại một lần nữa. Sau đó tiếp tục niệm : "Con nguyện qui y Phật, qui y Pháp, qui y Tăng. Nam Mô A Di Đà Phật. Vạn Vật Thái Bình." Cuối cùng, xá ba xá.

## SOI HỒN

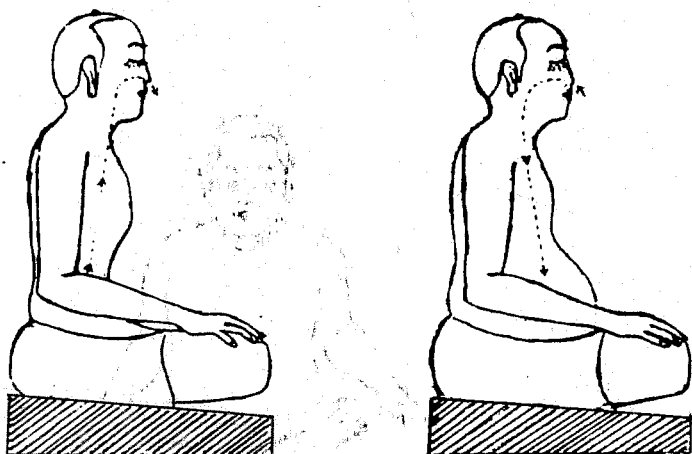


Vấn ngồi thẳng lưng, xếp bằng, miêng ngậm, răng kê răng, chót lưỡi co lên chân răng trên, mắt nhắm lại nhìn từ nơi giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước.

Hai bên cùi chỏ cánh tay đưa lên ngang vai, hai ngón tay cái bít vào lỗ tai cho thật kín, ngón tay giữa chận nhẹ vào khước mắt (huyệt Đông Tứ Liễu), kéo chận nhẹ nhẹ để cho mắt nhắm kín lại, ngón tay trở chận nhẹ vào mí tóc ở măng tang.

Rồi vẫn nhìn ngay giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước, cố gắng không mấy may xao xuyên, trong khi đó trí ý tập trung trên đỉnh đầu, ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Luyện phép Soi Hồn này từ năm phút tới mười lăm phút. Nếu làm được lâu hơn cứ làm.

## PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYÊN

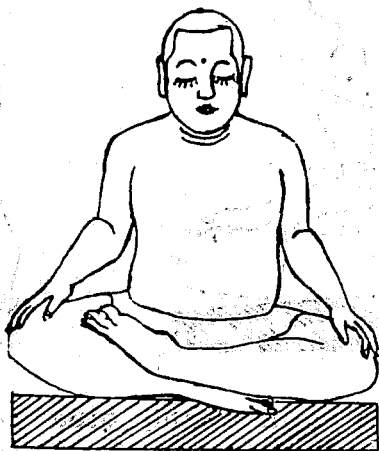


Sau khi làm phép Soi Hồn xong, từ từ để hai tay xuống, hai cánh tay cặp vào hông sườn cho khít, hai bàn tay gác trên đùi, lòng bàn tay úp xuống, vẫn ngồi xếp bằng thẳng lưng, miệng ngậm, răng kề răng, chót lưỡi co lên chân răng trên, mắt nhắm lại vẫn nhìn từ nơi giữa hai chân mày thẳng tới trước...

Hóp sát bụng vào thở dài ra cho hết hơi đầy căn, mũi từ từ hít nhẹ hơi vào cho đầy bụng, đầy tới ngực lên đến bộ đầu, theo lệnh thầm : "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu". Khi hít hơi vào đầy bộ đầu rồi liền từ từ thở hơi ra và tưởng tượng hơi ra đăng đỉnh đầu nơi huyết Bạch Hôi (Hải Đao Thành), hóp sát bụng vào thở ra cho hết hơi đầy căn.

Hơi vừa thở ra hết lại tiếp tục phình bụng hít hơi vào như lời chỉ dẫn trên; thở theo chu kỳ cho đều đặn và tuyệt đối không bao giờ được nín hơi thở và dẫn hơi. Thở như vậy ít nhất 5,6 lần sắp lên - Thở được càng nhiều càng tốt, nhưng phải thở cho nhẹ nhàng, chậm rãi và thật nhiều hơi chớ không nên thở mạnh bạo, hấp tấp vội vàng.

## THIÊN ĐỊNH



Sau khi làm xong phép thờ Pháp Luân Thượng Chuyên, vẫn giữ tư thế ngồi xếp bằng, thẳng lưng, miệng ngậm, răng kề răng, chót lưỡi co lên chân răng trên, mắt nhắm lại nhìn từ nơi giữa hai chân mày hướng thẳng tới trước.

Hồi thở bình thường, tập trung trí ý lên trên đỉnh đầu tự nguyện thâm ba lần: "Cố gắng xuất hồn lên đánh lễ Đấng Cha Lành" hay "Cố gắng xuất hồn lên đánh lễ Phật". Chỉ một chút đó thôi, rồi nhớ qua giữa hai chân mày và ý dờ cho ngủ. Ngồi định thân được càng lâu càng tốt.

# XÀ THIÊN

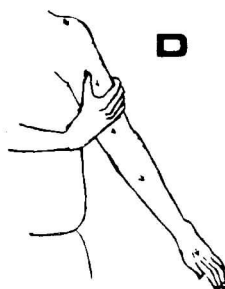


Chà mạnh 2 bàn tay vào nhau cho thật nóng, các đầu ngón tay chỉ lên trời.  
(A)



Xong chup úp 2 lông bàn tay lên mũi  
(B)

Rồi vuốt ngược 2 lông bàn tay từ mắt lên trán lên đầu, vồng ra sau chĩa lông bàn tay lên 2 tai và kéo chẵn trái tai.  
(C)



Chã cho nóng như ở phần A, rồi dùng tay còn lại bóp và vuốt từ bả vai xuống cánh tay tới cổ tay thì vuốt ra khỏi các đầu ngón tay. (D)



Dùng 2 tay bóp và vuốt từ háng xuống đùi tới bàn chân xong bấm huyết tế nơi móng ngón chân cái và bẻ quặp ngón chân cái để cho bớt tê.

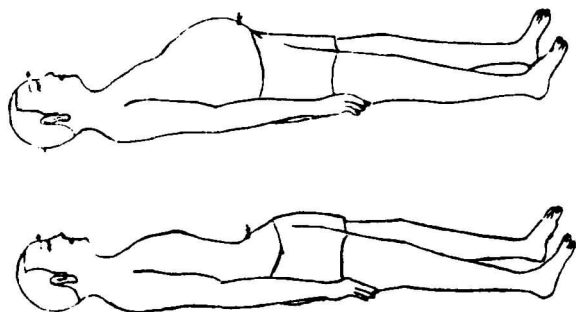


Sau cũng chã mạnh 2 lòng bàn chân vào nhau 50 lần.

## CÁC PHÁP HÀNH PHỤ THÊM

Những bạn nào quyết chí tu muốn có thêm kết quả và chóng tiến bộ trên đường Đạo, thì nên hành phụ thêm những pháp sau đây. Điều cốt yếu là quý bạn nên tập đều mỗi ngày để gặt hái kết quả mỹ mãn.

### PHÁP LUÂN CHIẾU MINH



Pháp này có thể làm bất cứ lúc nào bụng trống vào ngoài buổi công phu khuya, hoặc khi xả thiền xong lên giường nằm.

Nằm ngửa, duỗi thẳng chân tay, miệng ngậm, răng kê răng, mắt nhắm lại, nhìn thẳng giữa hai chân mảy hướng thẳng tới trước, quên chân tay đi, ý nhớ tới lỗ rún. (huyết Thân-Khuyết)

Hít hơi vào phình bụng, thở hơi ra xẹp bụng. Đếm thầm 1..., hít hơi vào phình bụng, thở hơi ra xẹp bụng, đếm thầm 2, cứ tiếp tục vừa hít thở vừa đếm thầm cho tới 12; ngừng một chút, rồi lại tiếp tục vừa hít thở vừa đếm thầm từ 1 cho đến 11; rồi 1 đến 10; từ 1 đến 9; từ 1 đến 8; từ 1 đến 7; từ 1 đến 6; từ 1 đến 5; từ 1 đến 4; từ 1 đến 3; từ 1 đến 2, từ 1 đến 0.

## MẬT NIỆM

Ban ngày lúc đi đứng nằm ngồi cũng co lưỡi, răng kê răng, mật niệm hồng danh Cha Lành của muôn loài vạn vật trong càn-khôn vũ-trụ:

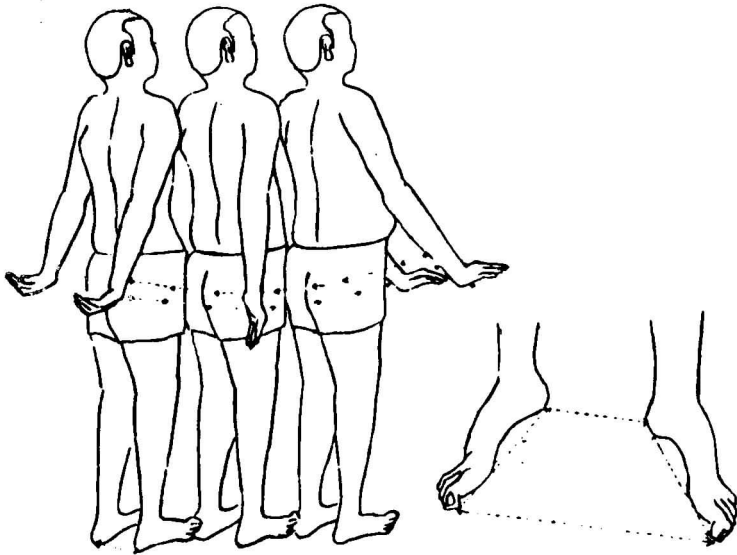
NAM MÔ NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC  
ĐẠI THIÊN TÔN.

hay là:

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.

Niệm thầm trên đỉnh đầu, nơi huyết Bạch-Hôi, còn gọi là Hà-Đào-Thành.

## THỂ DỤC TRỢ LUÂN



Bất cứ lúc nào (bụng trống) hay ngay trước buổi công phụ khuya, có thể hành môn này như sau: Đứng thẳng, hai chân dãn cách cỡ 2 tấc, lòng bàn chân khum lên cho không chạm đất (đầu ngón bấm nhẹ trên mặt đất). Đầu nhìn thẳng tới trước, mắt nhắm, co lưỡi, răng kế răng, lưng thẳng, tập trung ở đỉnh đầu, và mặt niệm danh Cha, hay Lục Tự Di Đà.

**CỬ ĐỘNG:** Hai tay đưa song song thật chậm rãi mềm mại và dịu dàng, đưa ra trước lên cao một ít, rồi đưa ra sau (đưa lên hết mức) bàn tay quẹo lên. Hơi thở thường. Tập cứ mỗi lần mười lăm phút. Thể dục này tựa dịch Cân-Kinh giúp cho sức khỏe chữa bệnh, khai thông Đốc-Mạch, dồn điện lên bộ đầu.

**PHÁP KIỂM THẢO ĐỜI ĐẠO, CÁCH CHỨNG HƯỜNG DƯƠNG KHÍ, MẬT NIỆM BÁT CHÁNH** chỉ dành cho những hành giả công phu mà bộ đầu đã mở và có điển. Người mới tu luyện, chỉ nên làm các pháp kể trên mà thôi.

## **KIỂM THẢO ĐỜI ĐẠO**

Đúng 5 giờ sáng thức dậy, súc miệng rửa mặt, ngồi xếp bằng sám hồi ăn năn suy nghĩ lại ngày hôm qua tôi đã làm gì? Có phạm tội lỗi và luật tu hành không? Cúi xin Ân Trên Đức Phật Quan Âm Bồ Tát cùng Đức Phật Di Lạc ban bố phước lành cho con, được cải hối ăn năn.

## **CÁCH CHỨNG HƯỜNG DƯƠNG KHÍ**

Sáng 5 giờ 30 ra giữa thoáng khí đứng hay ngồi cách mặt đất phải mang guốc hay mang giày, hoặc là ngồi trên ghế mới được.

Dòm trên không, hóng cảnh cho khỏe trí, miệng ngậm, răng kề răng, chót lưỡi co lên chân răng trên, mắt nhắm lại, dùng bộ đầu, sám hồi ăn năn, suy gẫm lại ngày hôm qua tôi đã làm gì? Có phạm tội lỗi và luật tu hành không? Cúi xin Ân Trên Đức Phật Quan-Thế-Âm Bồ-Tát cùng Đức Di-Lạc ban bố phước lành cho con, được cải hối ăn năn.

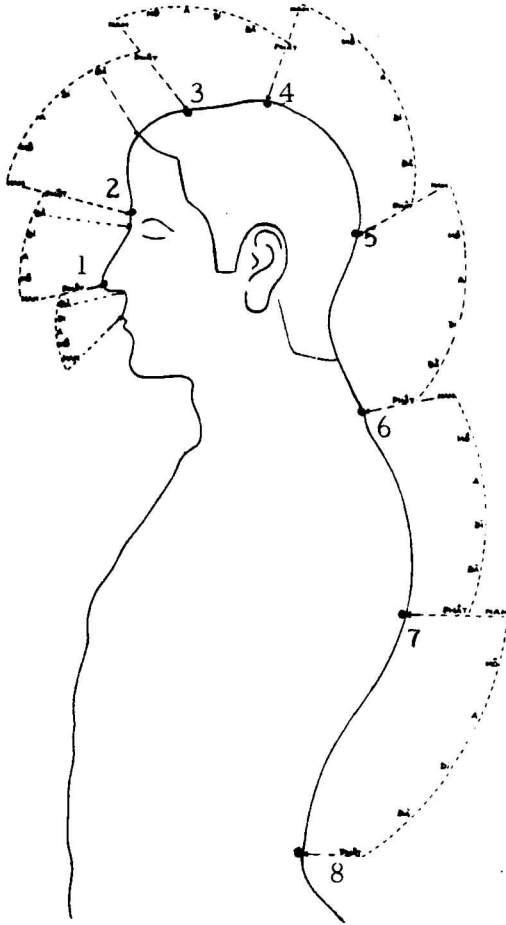
Sau đó dùng bộ đầu, ngậm miệng lại, co chót lưỡi dưới chân răng trên, mắt nhắm lại, lỗ mũi hít hơi không khí vào đến mỡ ác gọi là nê hướn.

Trong trí ý tưởng mở ác ta trong có không khí, thừa tiếp với hai hơi lỗ mũi, hít vào một lượt cho đến khi cuối hơi rồi thở ra như thường lệ, nhớ làm độ 5 hay 6 hơi là được.

## MẬT NIỆM BÁT CHÁNH

Bắt đầu mỗi đêm vào khoảng 6 đến 10 giờ tối. Lúc giờ rảnh ta nên làm "Mật Niệm Bát Chánh". Ngồi xếp bằng bất ấn "Tam Muội" chót lưỡi để vào chân răng trên, ngậm miệng, nhắm mắt, trí ý ta tưởng và niệm Phật nói 8 huyết như sau: dùng ý chỉ niệm 6 chữ "Nam Mô A Di Đà Phật", theo huyết chỉ định khởi niệm và chấm dứt.

- ĐIỂM 1:** Ý niệm từ môi trên chỉ đầu lỗ mũi một chấm.
- ĐIỂM 2:** Từ đầu lỗ mũi chỉ trung tâm ấn đường giữa hai chân mày trên sống mũi.
- ĐIỂM 3:** Từ trung tâm chân mày đến nê hướn mở ác.
- ĐIỂM 4:** Từ mở ác lên đến Hà Đào Thanh xoáy óc.
- ĐIỂM 5:** Từ xoáy óc đến ngọc châu.
- ĐIỂM 6:** Từ ngọc châu đến cung trăng (xương giáp cột phía sau cổ).
- ĐIỂM 7:** Từ cung trăng đến hiệp tích giữa xương sống, đùm ruột.
- ĐIỂM 8:** Từ hiệp tích xuống đến thận thủy là trái cật.
- Niệm ít nhất là ba lần như vậy. Ngồi cộng phu xây mật qua hướng Nam, và tắt đèn.



**MẬT NIỆM BÁT CHÁNH**

## LỜI DẶN LINH TINH

1. Nhớ đừng ăn khuya, vì thiên cần bụng trống.
2. Người mới tu, nghe nói dậy khuya thì đều sợ có hại cho sức khỏe, trái lại, nhờ công phu, sức khỏe lại được gia tăng hơn trước. Nếu mệt, chỉ bị vài đêm đầu mà thôi, vì mới và chưa quen. Nên tập thờ nhiều thì sự khú trước lưu thành được nhiều hơn, cơ thể sẽ không còn mệt nữa. Khuya thiên, sáng thức dậy xem gương sẽ thấy mặt mày tươi tỉnh và không mệt mỏi. Nhưng người bị bệnh mắt ngủ sẽ được giảm bớt hoặc hết hẳn sau vài tuần công phu.
3. Đừng ngồi thiên dưới quạt máy. Có thể dùng phòng lạnh, nhưng tránh xa luồng gió thổi.
4. Để tránh bị muỗi cắn, bạn có thể ngồi trong mùng.
5. Nếu khi công phu, thấy ngứa trên mặt mũi, đầu (không phải muỗi cắn mà do trước diễn được loại ra khỏi cơ thể), nhớ rằng đừng gãi, vì gãi nó sẽ hồi trở vô lại cơ thể, không tốt.
6. Nếu ngồi lâu thấy tê chân, ráng chịu đựng đừng đổi chân thì tốt.
7. Hầu hết, các bạn mới đều thắc mắc về vấn đề định trí (tập trung khó khăn). Những tư tưởng lỏng lẻo cũng lo âu hằng ngày thường đến khi ngồi công phu, đó vẫn là thường, không sao. Bạn cứ công phu như đã chỉ, với thời gian, lần lần sự định trí sẽ đến. Để giúp thêm việc tập trung, mỗi khi tư tưởng nghĩ đến việc khác, thì bạn niệm liên tục trong trí danh Cha hay lục tự Di-Đã, kéo tư tưởng trở lại Hà Đào Thành. Hoặc là bạn có thể thờ vài hồi Pháp Luân Thường Chuyển giúp cho định trí trở lại.

8. Muốn có kết quả tốt và sớm, phải nhớ công phu đều đặn mỗi đêm không gián đoạn. (thường người mới tập có thể công phu được trong 30 hay 45 phút hay hơn.)

9. Để nhận xét cho chính xác rõ ràng kết quả của sự công phu, bạn nên ghi vào nhật ký những gì bạn thấy trong khi thiền, cùng các chi tiết về tình trạng sức khỏe, tánh tình và tâm linh, lúc trước và sau thời gian thiền.

10. Về dinh dưỡng, người tu thiền nếu có thể cố gắng ăn chay thì rất tốt.

Chúng tôi lại cũng muốn minh xác một điều duy nhất rằng: thời nay đã có bậc Minh Sư truyền chánh pháp, và đã có người thực nghiệm với kết quả tốt đẹp rõ ràng. Nếu chúng ta muốn theo gương ấy, thì hãy thực hành theo pháp môn ấy, làm nhưng không mê tín, đến chừng có kết quả sẽ tin.



## **GIẢI ĐÁP CÁC THẮC MẮC VỀ CÁCH THỰC CỘNG PHU VÀ NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI TU THIÊN NÊN BIẾT.**

1. **VẤN:** Tại sao thiên PLVVKHHBPP lại ngồi xoay về hướng Nam?

**ĐÁP:** Ngồi hướng Bắc là lấy thuận theo dòng tử điện (nam châm) của trái đất. PLVVKHHBPP ngồi hướng nam là hướng hóa sanh hóa, trong lúc Soi-Hồn ta tập trung ba báu linh (tinh, khí, thân) thì luồng điện sẽ xuất phát nơi trung tâm chân mày. Nó cũng thuộc về loại hóa cho nên nó phải tiếp xúc với hỏa giới mới thuận tiện. Nếu ngồi sai hướng thì lúc hóa xuất nơi hướng sanh thủy, mộc, thổ thì sẽ bị nghịch lại số nguyên thăng tiến. Ở trên trời có nhật, nguyệt, tinh là sáng suốt còn ở bản thể của chúng ta thì tinh, khí, thân là sáng suốt.

2. **VẤN:** Tại sao lại phải thiên vào giờ Tý? Giờ khác không được sao? Sao có pháp khuyên không nên thiên vào sau 10 giờ đêm?

**ĐÁP:** Thiên vào giờ khác cũng được nhưng không tốt bằng giờ tý. Có người khuyên không nên thiên vào sau 10 giờ đêm là đúng vì thiên mà không có Minh Sư dẫn dắt có thể nguy hiểm. Đối với thiên PLVVKHHBPP đã có Minh Sư (hiện là Ông Tám; tức Ông Lương Sĩ Hằng) chỉ dạy đúng trông nom về phần Vô-Vi thì không có gì nguy hiểm cả, mà trái lại rất tốt và mau kết quả hơn. Thiên giờ Tý có những cái lợi sau đây:

\* Giờ tý là giờ âm dương vũ trụ thay đổi. Thiên lúc ấy tiếp được khí hạo nhiên của Trời Đất, (nhờ vậy mà thiên giờ Tý, có thể thay đổi theo nên sau vài tháng, người thiên không còn hay ít bị cảm cúm vì thời tiết đổi thay nữa).

\* Nếu ví bản thể như cái bình điện (accu) hết hoặc kém hơi, đem ra "xạc vào giờ Tý thì được nhiều điện hơn là vào các giờ khác.

\* Giờ Tý nhờ thanh tĩnh, yên tĩnh nên thích hợp để tham thiền và có thể ngồi được lâu hơn.

\* Hòn nữa, phần lớn con người khi ngủ, vía xuất (một cách vô trí thức) ra khỏi xác thân (cả những người không tu) nên mượn cái trốn đó mà tu thì mau xuất hồn vía một cách ý thức được (theo ý muốn).

\* Lại nữa, trong lúc mọi người ngủ ngon giấc, người tu can đảm luyện ý chí, thức dậy giữa khuya để công phu, làm một cuộc cách mạng bản thân.

3. **VẤN:** Đang ngủ ngon giữa khuya mà phải thức giấc như vậy khó khăn quá (đối với một số người), và có hại cho sức khỏe không?

**ĐÁP:** Đúng, nhưng đó là dịp để ta luyện ý chí. Xưa nay, ta chạy theo đời động loạn, tội lỗi và mê trần. Nếu muốn tu thì phải cố gắng phải làm một cuộc cách mạng bản thân. Trong lúc mọi người ngủ, người tu làm ngược thiên hạ, thức dậy công phu. Trên thực tế, chỉ có khó khăn nhất trong vài ngày hay tuần đầu, (phải cần để động hồ reo) (1). Và tuyệt đối không có hại cho sức khỏe, vì nhờ thiên cơ thể thâu được chất thanh khí rất tốt. Hãy xem các người tu PLVVKHHBPP ai cũng khỏe và ít bệnh.

(1). Đứng để chuông reo lớn quá giắt mình không tốt. Có thể lấy cái khăn trùm đồng hồ hoặc mở nắp sau đồng hồ ra chêm miếng băng keo nơi chuông cho kêu bớt lớn. Chính tôi khi chưa tu, đã từng bị mất ngủ rất nhiều năm. Khi đầu tiên đến học PLVVKHHB, nghe nói phải lúc khuya, tôi le lưỡi và tin là đã mất ngủ mà biểu dạy như vậy làm sao làm được. Thế mà khi thực hành chỉ một tuần sau không còn là vấn đề nữa. Vả hay nhất là chỉ một tháng ngắn, bệnh mất ngủ lại tiêu luôn.

4. **VẤN:** Nếu rùi ro đêm vì đi ăn uống, tiệc tùng về trễ mệt, ngủ quên quá 3 giờ thì sao?

**ĐÁP:** Trường hợp này, thì tạm công phu sau 3 giờ cũng được. Cần nhất là đừng bỏ đêm nào. Vì bí quyết của thành công, bất cứ làm việc gì, là phải đều đều và kiên nhẫn. Nếu nghỉ bỏ 1 bữa, sẽ có thói làm biếng và nghỉ thêm bữa khác... (vì vậy PLVVKHHBPP không đòi hỏi gì khác ở người tu, ngoài sự chăm làm biếng.)

5. **VẤN:** Tại sao cộng phu lại nhắm mắt, và có pháp môn lại mở mắt?

**ĐÁP:** Mỗi pháp có khác nhau. PLVVKHHBPP lúc trước (thời Ông Tư) có dạy mở mắt, nhìn đầu mũi, nhưng xuất hồn thì xuất thấp, nên được Ông Tám sửa đổi lại nhắm mắt, ngó thẳng trước và tập trung vào trung tâm chân mày, như vậy, khi xuất được cao hơn.

6. **VẤN:** Tại sao phải co lưỡi rềng kẻ rềng?

**ĐÁP:** Động tác co lưỡi, rềng kẻ rềng, thì nước trong miệng tuôn chảy lọc trước diển của trái cật. Ngoài ra, ngậm miệng rềng kẻ rềng còn giúp cho tâm thần an lạc và đánh đổ ngoại xâm.

7. **VẤN:** Khi công phu, nên cần rãng nhẹ hay mạnh?

**ĐÁP:** Cần nhẹ là đủ: rãng kê rãng.

8. **VẤN:** Tại sao ngồi lưng thật thẳng?

**ĐÁP:** Lưng phải thật thẳng cho luồng sanh lực trong châu thân được lưu thông dễ dàng theo đường xương sống. Xương sống giữ thẳng rất quan hệ, giúp cho đối trước diễn ra, đem thanh diễn vô. Vì vậy ngồi năm phút thẳng lưng còn hơn ngồi cả giờ mà khom lưng.

9. **VẤN:** Nếu là người Thiên Chúa Giáo hay đạo khác, thiên cũng phải niệm Nam Mô...? Và đọc hai câu nguyền sao?

**ĐÁP:** Niệm không sao cả. Hơn nữa những chữ ấy có công dụng riêng để khai mở các luân-xa. Người hiểu đạo thì không có phân biệt đạo hay tôn-giáo. Tuy nhiên, nếu người tu không chịu niệm thì có thể thế các câu bằng cách đọc một bài kinh hay dùng trí ý tập trung lên đỉnh đầu, tưởng nghĩ đến Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa, Thượng-Đế, hoặc nghĩ: "Y CHỈ VÔ CÙNG TẬN HỤ KHÔNG", hướng đến "TRUNG TÂM SINH LỰC CỦA CÀN KHÔN VŨ TRỤ".

10. **VẤN:** Soi hôn để làm gì?

**ĐÁP:** Động tác này rất ích lợi để tập trung tinh, khí, thần. Các chỗ chặn nơi các đầu ngón tay, giúp cho điện đôn lên đỉnh đầu và tống ra

giữa trung tâm chân mày. (sau này công phu đây dù khi nhắm mắt tắt đèn sẽ thấy ánh sáng xuất ra nơi khiếu này) Nhờ Soi Hôn mà thân kinh được mạnh, thân thủy lọc. Người nào khi chưa tu PLVVKHHBPP lúc trước xài kinh kê (tung kinh) thân kinh bị suy, nếu tu PLVVKHHBPP nhờ phép Soi Hôn khôi phục thân kinh và sửa lại gia tăng chân động lực của bộ óc. Khi công phu, nếu Soi Hôn được lâu, thì lúc Thiên Định ngôi cũng được lâu.

11. **VẤN:** Pháp Luân Thường Chuyển để làm chi và sao lại phình bụng ra mà không hóp vô như tập thể dục?

**ĐÁP:** Pháp Luân rất ích lợi, giúp cho khứ trước lưu thanh đem những rác rưởi ưu tư trong lòng lên bộ đầu tung ra ngoài. Người không ăn chay nhờ phép thờ này mà loại ra khỏi được cơ thể các trước diện của thịt cá. Với thời gian, làm Pháp Luân, ta còn có thể trừ bỏ được những thói hư tật xấu. Khi thờ hơi vô mà phình bụng ra, cái luân xa ở lá lách được kích động và sau này mở được, thì người tu sẽ được thấy kiếp trước của mình ( như phim xi-nê màu).

12. **VẤN:** Làm Pháp Luân phải kẹp hai cánh tay bên hông để làm chi?

**ĐÁP:** Nếu không kẹp, sau này khi xuất được, khòm lưng không đi được cao. Nhờ giữ người được thẳng mới xuất cao được.

13. **VẤN:** Tại sao khi xả thiên lại phải xoa tay, ngón chỉ lên trời và vuốt đầu, vuốt mặt, chà bóp tay chân?

**ĐÁP:** Làm vậy để cho hồi diện vô lại đầu và chà sát các phần cơ thể cho máu lưu thông trở lại. Ngón tay chỉ lên trời, đứng chỉ tới trước

mặt, vì tu lâu, khi thiên, điển rất mạnh, có tập trung ở các đầu ngón tay, nếu người tu chỉ tới trước, điển xẹt ra có thể làm ngã các vong linh nào đi ngang qua gần đó hoặc đang ngồi xem người tu công phu (làm vậy mất lòng và gây ác cảm với họ).

**14. VẤN:** Sạo thiên, định trí khó khăn quá. Đầu óc cứ nghi hết việc này đến việc nọ.

**ĐÁP:** Mời tu bao giờ cũng vậy. Rất hiếm ai có thể định trí ngay được. Phải thời gian khá lâu, và từ từ định trí mỗi lần thêm một ít cho đến lúc được hoàn toàn.

Có cách giúp thêm cho việc định trí, là trong lúc thiên định (tập trung nơi giữa hai chân mày) mà cái trí lo ra bất nghĩ chuyện này chuyện nọ thì làm như sau:

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật (không ra tiếng) ở đỉnh đầu hoặc làm Pháp Luân Thường Chuyển vài cái, hoặc cố gắng kéo tư tưởng trở lại điểm giữa hai chân mày. Hoặc nói với cái trí là giờ phút công phu là lúc thiêng liêng phải buông bỏ không được nghĩ đến mọi sự đời nhỏ nhen giả tam. Ta nên biết, khi tu, cái phàm ngã nó xúi dục ta đủ thứ, nào là như: "đêm khuya ngủ cho ngon, đây làm gì cho cực khô", hay xúi ta xả thiên sớm ngủ cho khoẻ, cái xác làm bức rức, mỏi, đau chân, đứng ngồi nửa v.v... Cần phải can đảm điều khiển cái trí đừng để nó sai khiến dụ dỗ và làm chủ ta.

Nếu ta thiếu cương quyết nghe lời nó thì quen thói, ta sẽ bị nó dẫn dắt ta, như trước nay chưa tu, theo dõi động loạn. Nó cũng như con ngựa bất kham (tâm viên ý mã) phải trị lần lần cho thuần phục và với thời gian kiên nhẫn công phu, ta chắc chắn sẽ định trí được hoàn toàn và nhập

dinh được.

15. **VẤN:** Muốn khỏi động loạn trong lúc công phu ta phải làm sao?

**ĐÁP:** Ông Tâm có chỉ cách niệm như sau để tránh động loạn trong lúc công phu: Trì ý hướng về nguồn cội của linh hồn, niệm thương niệm, cho đến vô biệt niệm:

**NAM MÔ NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VÔ CỰC ĐÀI THIÊN TÔN**, tức là niệm phần hồn mình sớm trở về nguồn cội.

Hoặc niệm Lục Tự Di Đà: **NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.**

**NGUYÊN LÝ CỦA LỤC TỰ DI ĐÀ : NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

Ở đời chúng ta phải nuôi dưỡng và đem lại tình thương của Trời Phật cho mọi người.

Đất nước và tình thương là món quà quý báu của nhơn-loại, không một ai có thể quên nó được, nhưng ai ai cũng phải tìm hiểu nó và sống trong sự thông cảm của nó.

Nói về Đạo thì chúng ta đang có một bản thể, bao gồm tất cả những sự huyền bí của Trời Phật sắp đặt. Thương, ghét, vui, buồn, lẫn lộn hàng ngày, lắm khi chúng ta không biết phải xử trí bằng cách nào cho được đúng mực, vì quá động loạn cho nên chúng ta mới tìm ra một con đường tu hành.

TU LÀ GI? Tu là tu-bố' và sửa chữa bất cứ một nẻo hóc nào bất thông. HÀNH LÀ GI? Hành là phải công phu làm cho kỹ được, đánh đuổi tất cả những tánh xấu man-rợ sẵn có đang tụ-tập trong trí óc của chúng ta hàng ngày.

Muốn cho thật sự thanh tịnh thì phải làm thế nào?

Chúng ta phải tự công phu, hành đúng pháp của người đã thành công truyền lại cho ta.

Khai thông sáu cái luân xa đang bị ngoại cảnh và lục căn lục trần lôi cuốn bao vây tâm trí và huyền năng của bản thể chúng ta, nó không ngoài lục tự Di Đà là:

### NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

**NAM:** Thập phương Nam lửa Bình-Đinh. Nó ở ngay tam-tinh hai chân mày, ở đó là nơi xuất-phát điển mạnh nhất, phép Soi-Hôn sẽ tập trung ba báu linh tinh, khí, thần, kết thành một luân xa xuất phát tuy nơi sự công phu cố gắng của người hành pháp.

**MÔ:** Chỉ rõ vật vô hình. Khi luân xa ở giữa hai chân mày phát thì luân xa ở trung tim bộ đầu cũng khai thông, ta nhắm mắt được thấy những gì mà người thế gian không thể thấy được.

**A:** Nhâm Quý gồm thâu nơi thận. Nước là điển, điển là nước, tất cả gồm thâu nơi thận, ngay giữa hai trái cật cũng có một luân xa, nơi trái cật là thiên-môn của bán-thể, nếu thận-thủy kém nhược thì mạng môn không còn, cho nên chúng ta có Pháp-Luân Thượng-Chuyên để khai thông luồng thanh điển của luân xa ở nơi thận, lúc công-phu nhắm mắt mới thấy được quang cảnh quá khứ của ta.

**DI:** Giữ bên ba báu linh: tĩnh, khi, thần cũng nhờ Pháp Luân Thượng Chuyển và rằng kê rằng mà tâm tĩnh mới hợp nhất thì lúc ấy con tim không còn đập mạnh và sẽ dời lên bộ đầu, lúc ấy người hành pháp mới bắt đầu thấy được Hào-Quang của bộ đầu xuất-phát và Hôn-Via ra vô đề dăng.

**ĐÀ:** Ấy sắc vàng bao trùm khắp cả: Tất cả các lỗ chân lông đều phát quang trở lại như thỏ sơ sinh, luồng điện nhẹ nhàng và sáng láng ai thấy cũng dễ mến cảm.

**PHÁT:** Hay thanh tĩnh ở nơi minh: Trong lúc thiên định trong cái mê nó có cái tĩnh tự nhận xét và biết được việc phải làm và tự sửa lấy ta, luân xa ấy nằm ngay lỗ rún, khi thông rồi thì biến ra rất nhiều hư-cảnh trong khi ta tĩnh, nhưng một thời gian sau sẽ không còn nữa.

(trích lời giảng của Thầy Tám)



## MỤC LỤC

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
1	1	* Người ta bởi đâu đến?
2	2	* Người ta bởi khí mà ra?
3	3	* Con khi có phải là con vật sau cùng theo luật tiến hóa gần loài người không?
4	3	* Còn con chó thì sao?
5	3	* Con người ta sanh ra ở đời để làm gì?
6	3	* Con người ta chết rồi sẽ đi về đâu?
7	3	* Tại sao người ta sống ở đời thì phải tu?
8	4	* Những người không tu về sau sẽ như thế nào?
9	4	* Tu đời là gì và tu đạo là gì?
10	5	* Thế nào gọi là đời đạo song tu?
11	6	* Tại sao tu là giải thoát?
12	6	* Thế nào là tu là giải nghiệp?
13	7	* Nghiệp tu là gì?
14	8	* Thế nào là tu mà thiếu tu?
15	9	* Đắc đạo có phải giải thoát không?
16	10	* Tu nhất kiếp ngộ nhất thời là thế nào?
17	10,11	* Nhân thân nan đắc, Phật pháp nan văn, thiện duyên nan ngộ, Phật quốc nan sanh nghĩa là gì?
18	12	* Thế nào là lưỡng nghi hợp nhất?
19	12	* Nhất thể sanh lưỡng nghi, lưỡng nghi sanh tứ tượng, tứ tượng sanh bát quái nghĩa là gì?
20	13	* Thiên khác với tu như thế nào?
21	13	* Có bao nhiêu pháp thiên?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
22	14	* Sự khác biệt chính yếu giữa các pháp thiên?
23	14	* Đạo này tu tới Thánh giới, đạo kia tu theo Địa tiên, như vậy có giới hạn không?
24	15	* PLVVKHHBPP là pháp tu tất, còn pháp tu khác lâu hơn, vậy những người theo pháp tu này có phải là có căn duyên hay may mắn hơn những người theo các pháp tu khác không?
25	16	* Những người gặp PLVV thì được tu tất, còn những người muốn tu mau mà không được gặp pháp này thì như vậy có phải bị Thượng-Đế kỳ thị không?
26	17	* PLVVKHHBPP có phải là pháp tu thiên không?
27	18	* PLVVKHHBPP khác với các pháp tu thiên khác thế nào?
28	19	* Tại sao PLVVKHHBPP còn gọi là pháp tu xuất hồn?
29	19	* Tại sao việc xuất hồn là phụ, phải chú ý đến cái tâm nhiều hơn?
30	20	* Xuất hồn và xuất viá khác nhau thế nào?
31	20	* Những động tác chính trong khi hành pháp môn này?
32	23	* Có thể dùng câu niệm nào khác để thay thế cho lục tự Di Đà không?
33	26	* Niệm lục tự Di Đà bằng tiếng Phạn thì điều dụng hơn?
34	26	* Thượng-Đế nói thế nào về niệm lục tự Di Đà bằng tiếng Phạn.

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
35	26	* Mình chỉ niệm lục tự Di Đà ở trên đỉnh đầu hay cần nên niệm ở sáu luân xa?
36	27	* Nếu không niệm lục tự Di Đà, chỉ Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định có khai mở 6 luân xa không?
37	27	* Niệm hồng danh Cha để khai mở cái gì trong bản thể mình?
38	27	* Thế nào là niệm, thường niệm và vô biệt niệm?
39	28	* Có người niệm lục tự Di Đà hay là hồng danh Cha, khi thì cảm thấy thanh thản, khi thì giao động mặc dù có co lười rãng kể rãng và tập trung ý chỉ ở Hà Đào Thành mà vẫn không hết. Đó là do điện lực trong mình chuyển sang tầng số khác, hoặc là do trước điện xông lên?
40	28	* Tại sao phải Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định?
41	30	* Có phải như thiết hành thiên theo thứ tự Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên Định?
42	30	* Khi Soi Hồn có cần ngón tay cái chận vào lỗ tai bịt cho thật kín không?
43	31	* Khi Soi Hồn bịt kín lỗ tai có hại cho sức khỏe không?
44	32	* Những người tàn tật thiếu cánh tay hoặc thiếu ngón tay làm sao Soi Hồn?
45	33	* Những người như thời bị nhức đầu trước khi Soi Hồn, hoặc bị thờ khó có thể tạm ngưng Soi Hồn được không?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
46	33	* Tại sao khi Soi Hồn ngón tay giữa kéo nhẹ mí mắt và ngón tay trở chân nhẹ lên huyết động tử liểu?
47	34	* Khi Soi Hồn, 2 cánh tay bị mỏi phải làm thế nào?
48	35	* Khi Soi Hồn bị nóng 3 đầu ngón tay là tại sao?
49	35	* Tại sao lúc Soi Hồn dễ dàng, có lúc rất khó?
50	35	* Thông thường Soi hồn từ 5 đến 15 phút, tuy nhiên người nào cần Soi hồn lâu, người nào không cần?
51	36	* Lúc Soi hồn, tâm trí phải như thế nào?
52	36	* Niệm Nam Mô A Di Đà Phật lúc Soi Hồn có được không?
53	36	* Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển phải đẩy bụng, đẩy ngực tung lên bộ đầu, ngược lại lối thở của thể thao?
54	37	* Pháp Luân Thường Chuyển không xuống tới bụng, không đẩy hơi, dứt quãng hoặc không tung lên bộ đầu được là tại sao?
55	38	* Khi Pháp Luân Thường Chuyển đầu có phải rung mạnh không?
56	38	* Pháp Luân Thường Chuyển ra mồ hôi, tốt hay xấu?
57	38	* Pháp Luân Thường Chuyển có 2 giọt mồ hôi sau gáy.
58	38	* Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển có khi ra mồ hôi, có khi không?
59	38	* Không ra mồ hôi có phải Pháp Luân chưa đúng mức không?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
60	39	* Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển cảm thấy nóng?
61	39	* Bản chất của mỡ hôi?
62	39	* Nếu sau khi Pháp Luân Thường Chuyển, mỡ hôi ra ướt đầm mình, có nên lau khô trước khi thiền định không?
63	40	* Khi Pháp Luân Thường Chuyển mé đi, tốt hay xấu?
64	40	* Pháp Luân Thường Chuyển đúng mức, thời gian phải bao lâu?
65	41	* Trong ngày khi rảnh rỗi có nên Pháp Luân Thường Chuyển không?
66	41	* Tại sao Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai?
67	41	* Thiền định là gì, và thiền giác là gì?
68	42	* Khi Thiền Định không được lâu, bị nhiều tư tưởng chi phối, phải làm thế nào?
69	42	* Tại sao khi Thiền Định phải đổ ngủ?
70	42	* Ngũ sắc ngũ quang là gì?
71	44	* Khi Thiền Định bị động loạn, có phương pháp nào đổ ngủ hiệu quả nhất không?
72	44	* Khi Định Thân bị mé đi hoặc đầu hay bị gật, tốt hay xấu?
73	45	* Nếu Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định không đúng cách hoặc chưa đúng cách có hại gì không?
74	45	* Ngồi Thiền có nên nghe băng thuyết pháp không?
75	46	* Ngồi Thiền có nên nghe âm nhạc không?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
76	46	* Tại sao phải hành thiên lúc nửa đêm, vào giờ chánh Tý?
77	47	* Giờ chánh Tý là giờ nào, giờ Bắc Mỹ mùa đông và mùa hè cách nhau một giờ?
78	47	* Thiên ngoài giờ chánh Tý có ích lợi không?
79	48	* Thiên lúc giữa đêm có làm mất giấc ngủ không?
80	48	* Thiên vào 4 giờ sáng là giờ của vía?
81	48	* Tại sao ngôi thiên phải quay mặt về hướng nam?
82	49	* Ngôi thiên ở trên ghé, ngôi xếp bằng, bán già hay kiệt già hiệu lực khác nhau thế nào?
83	49	* Sau khi Soi hôn và Pháp Luân xong, lên ghé ngôi thiên định cho lâu được không?
84	49	* Tại sao các môn khác ngôi kiệt già, còn PLVV ngôi bán già và ngôi dựa lưng trên ghé?
85	49	* Tại sao ngôi thiên lưng luôn luôn phải thẳng và không được dựa?
86	50	* Có lưỡi răng kê răng có lợi ích gì?
87	50	* Khi co lưỡi răng kê răng, nước miếng ra đầy miệng phải làm thế nào?
88	50	* Tại sao khi hành thiên lúc nào cũng phải ngó thẳng giữa hai chân mày và ý tập trung ở đỉnh đầu?
89	51	* Khi bắt đầu ngôi thiên đã bị mê một lúc lâu là tại sao?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
90	51	* Ngồi thiền bị lạnh mình là tại sao?
91	51	* Ngồi thiền tỏa hơi nóng là vì sao?
92	51	* Ngồi thiền bị lạnh, quần mình ẩm để tiếp tục thiền có nên không?
93	52	* Ngồi thiền bị rung, lắc hoặc xoay mình là tại sao?
94	52	* Ngồi thiền bị tê chân phải làm thế nào? Có nên duỗi ra không?
95	53	* Ngồi thiền bị ngứa mắt, ngứa mình, có nên gãi không?
96	53	* Ngồi thiền nghe khớp xương sổng kêu lắc cắc là tại sao?
97	54	* Tại sao có khi ngồi thiền thấy thân mình to lớn ra và cảm thấy nhẹ như nổi bông bênh?
98	54	* Ngồi thiền có khi thấy cảnh, thấy mặt người hoặc thấy màu sắc ánh sáng là tại sao?
99	54	* Ngồi thiền thấy màu sắc hoặc thấy sáng cả bộ đầu là tại sao?
100	54	* Tại sao ban đầu thấy những hiện tượng trên đây, về sau thì không?
101	55	* Tại sao khi thiền xong phải xoa mặt, xoa tai, xoa mình và tay chân?
102	55	* Tại sao xoa tay phải chia thành lên trời không được chia ngang?
103	56	* Tại sao hai lòng bàn chân phải chà sát với nhau 50 lần?
104	56	* Khi thiền xong, có nên xá 3 xá không, hay là xoa chân xoa tay thôi?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
105	57	* Do đâu mà có phép Pháp Luân Chiếu Minh?
106	59	* Nên hành phép Pháp Luân Chiếu Minh vào lúc nào và công dụng của Pháp Luân Chiếu Minh?
107	59	* Có người khi làm Pháp Luân Chiếu Minh, nếu tập trung một nơi nào trong bản thể thì thấy lạnh tại nơi đó là tại sao?
108	59	* Tại sao khi Pháp Luân Chiếu Minh phải nghỉ tới rón?
109	59	* Khi bắt đầu thiền, tại sao mình phải niệm 2 câu Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quan Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc?
110	60	* Có người nói thấy là Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc?
111	61	* Sau khi thiền nằm ngủ mơ thấy cảnh. Thực chất thế nào?
112	61	* Nằm mơ thấy lợi nước, thấy biển là tại sao?
113	61	* Nằm mơ thấy đi vào những nơi dơ bẩn là tại sao?
114	61	* Nằm mơ thấy rắn là tại sao?
115	61	* Nằm mơ về VN thì ở cảnh nào?
116	61	* Nằm mơ muốn chạy hay đi nhanh nhưng chân không nhấc lên được?
117	62	* Nằm mơ thấy bóng đèn?
118	63	* Những người không hành PLVV nằm mơ về VN có xuất vía không?
119	63	* Xuất vía trong vô thức?
120	63	* Nằm mơ thấy bay, ý nghĩa như thế nào?
121	63	* Nằm mơ gặp những người không quen biết

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
122	64	* Nằm mơ thấy Phật, thấy Chúa hoặc Đức Mẹ, ý nghĩa như thế nào?
123	64	* Lợi ích cụ thể của phương pháp PLVVKHHBPP?
124	64	* Tu theo PLVV đi từ sức khỏe rồi đến thanh tịnh sáng suốt và trở về nguồn cội.
125	66	* Có thực người tu không sợ nghèo không?
126	66	* Thế nào là xả phú cầu bần, xả thân cầu đạo?
127	67	* Phương châm của người hành thiện là buông bỏ phước thác, như vậy có ý lại cầu an không?
128	68	* Nếu thiện là cởi gỡ liêng bỏ, như vậy có trốn tránh trách nhiệm không?
129	69	* Thiên có làm giảm bớt hoặc mất nghị lực tranh đấu ngoài xã hội không?
130	69	* Thiên mang đến hậu quả xấu không?
131	70	* Thiên có làm trở ngại cuộc sống gia cang, bổn phận làm cha mẹ vợ chồng con cái không?
132	71	* Thiên có làm mất hứng thú cho cuộc sống không?
133	71	* Thiên có phải là hành vi ích kỷ không?
134	71	* Thiên có phải là thái độ tiêu cực không?
135	71	* Tại sao càng công phu, hành giả càng gặp trắc trở về việc đời?
136	72	* Tại sao có người càng công phu thì càng hay quên?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
137	72	* Hành giả càng hành thiên thì dâm ra chán đời, như vậy có phải là bị quan yếm thế không?
138	72	* Người bệnh hoạn, đau về thân bệnh hay trí bệnh có thiên được không?
139	73	* Người bị tai nạn xe hơi, thân kinh yếu, trí nhớ kém, có thiên được không?
140	73	* Mới bắt đầu thiên có cần minh sư hướng dẫn và điều dắt không?
141	73	* Minh sư là ai?
142	74	* Tại sao bệnh do tánh sanh, tướng do tâm phát?
143	75	* Thiên có chữa được những bệnh nan y mà y học bó tay không?
144	76	* Tại sao thầy bị áp huyết cao?
145	77	* Bệnh trạng của thầy lúc ở Pháp ra sao?
146	79	* Tại sao có người mới thiên đã thấy những hình ảnh và hiện tượng siêu hình?
147	79	* Tại sao có người thiên lâu năm mà không thấy gì, có phải hành thiên sai không?
148	80	* Có đạo hữu sau một thời gian công phu, thấy một màu ánh sáng bay vãn vơ khắp nơi, đêm cũng như ngày là tại sao?
149	81	* Tu có cần ăn chay không?
150	81	* Tu cần xa lánh chốn phồn hoa đô hội không?
151	82	* Khi hành giả có ấn chứng thường hay thắc mắc đặt câu hỏi, đạo hữu có nên giải đáp theo sự nghiên cứu học hỏi hay sự hiểu biết của mình không?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
152	82	* Tại sao có người càng công phu thì những tính hư tật xấu càng bộc phát dữ dội?
153	83	* Tu có cần diệt dục không?
154	84	* Về vấn đề tình dục, thì đời sống vợ chồng ra sao, trường hợp cả hai cùng tu?
155	85	* Trường hợp chỉ một người tu thiên, phải giải quyết tình dục như thế nào?
156	86	* Sự khác biệt giữa nhân dục và thiên dục?
157	86	* Sau thời gian công phu, có người nút bỏ đầu phía trước, có người lại nút phía sau, có người không nút gì hết, tại sao?
158	87	* Tại sao có người không tu mà bộ đầu cũng đã nút sẵn?
159	87	* Có người sau một thời gian công phu, phần trán ở trên hai chân mày phồng to lên là tại sao?
160	87	* Tại sao người thiên lại bị tiếng liếng nhập?
161	89	* Thiên theo PLVV có sợ bị tẩu hỏa nhập ma không?
162	89	* Tại sao có người thiên khi nghe pháp thì phát khóc?
163	89	* Tại sao có người thiên phá mây được?
164	90	* Tại sao cũng một pháp lý mà mỗi hành giả đều có những kết quả khác nhau?
165	90	* Trình độ của Phật có đồng đều nhau không?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
166	91	* Các vị Phật hoạt động khác nhau.
167	91	* Có cách nào giúp hành giả tự đo lường trình độ tu tiến của mình không?
168	92	* Có người nào muốn tu mà tu không được không?
169	93	* Minh tâm kiến tánh nghĩa là sao?
170	93	* Giai đoạn nào hành giả uống nước lạnh mỗi buổi sáng?
171	94	* Đến giai đoạn nào hành giả phải ngủ ngòi?
172	95	* Ngủ ngòi có được tựa lưng vào ghế không?
173	95	* Tại sao trình độ không mua không bán?
174	96	* Thế nào là khứ trước lưu thanh, ngũ tạng khai thông và ngũ uẩn giai không?
175	96	* Điện quang là gì?
176	97	* Sự khác biệt giữa điện trước, điện thanh và thanh quang điện lạnh.
177	98	* Điện ngũ hành là gì?
178	98	* Thủy điện và thận thủy có khác nhau không?
179	98	* Tại sao nói là thủy điện bất thông?
180	98	* Tại sao nói là nước là điện, điện là nước?
181	99	* Bên Thiên Chúa Giáo làm phép rửa tội, có liên quan gì giữa nước là điện, điện là nước không?
182	100	* Sao gọi là phân thân dạy đạo?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
200	112	* Tu có cứu được cứu huyền thất tổ không?
201	113	* Hành giả có cần đại nguyện không?
202	115	* Có người bị thầy cúp điện, bị che, bị dè xuống, có đúng không?
203	116	* Tiểu thiên địa là gì?
204	117	* Xá Vệ Quốc là gì?
205	117	* Hạ Thừa, Trung Thừa, Thượng Thừa và Siêu Thượng thừa khác nhau như thế nào?
206	119	* Siêu thượng thừa
207	119	* Tề Luân Hư Cảnh là gì?
208	120	* Tú Xa Lộ ở đâu trong bản thể?
209	121	* Tại sao gọi là Tú Hải Qui Gia?
210	123	* Mặt trăng hiện thời là một cái hành tinh như thế nào?
211	124	* Bò bay máy cửa là gì?
212	124	* Minh Cảnh Đài ở đâu?
213	125	* Nghĩa chữ Vạn là gì?
214	125	* Sao gọi là hàng Trời Cửu Khiếu?
215	125	* Phong cảnh trong tiểu thiên địa có thay đổi hay không?
216	126	* Làm sao phân biệt phong cảnh trong tiểu thiên địa và ngoài đại thiên?
217	127	* Phong cảnh ở trong tiểu thiên địa có thay đổi như ngoài đại thiên địa không?
218	127	* Năm quan: tâm, can, tỳ, phế, thân, khác nhau thế nào?
219	128	* Tại sao gọi bộ đầu và xương sống là càn-khôn vũ-trụ?
220	129	* Càn-khôn vũ-trụ khác đại càn khôn như thế nào?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
183	100	* Hình thức phân thân của Tôn Ngộ Không?
184	101	* Thế nào là khai khiếu mở huệ?
185	101	* Thế nào là phát MÔ Ni Châu, kết Thánh Thai?
186	103	* Có phải khi phát MÔ Ni Châu, kết Thánh Thai, thì hồn mới thực sự xuất ra khỏi bản thể không?
187	103	* Tinh, khí, thần là gì? Thế nào là tinh hóa khí, khí hóa thần, thần hoàn hư?
188	104	* Tại sao khí tụ tại tại, thần an tại mắt?
189	105	* Người bị cận thị tu mắt có sáng không?
190	106	* Khác biệt giữa dục giới, sắc giới và vô sắc giới, định giới (hư không đại định)
191	106	* Hư không đại định.
192	106	* Thiên phải đi đến hoàn toàn thanh tịnh, tâm tánh không động mà vô cùng linh hoạt, phải hiểu như thế nào?
193	107	* Cảm giác thường xuyên bị rút trên đỉnh đầu là tại sao?
194	108	* Những người tu trong ngũ hành, dùng thần lực ra sao?
195	109	* Có thể vừa hành thiên theo PLVVKHHBPP vừa hành pháp môn khác được không?
196	110	* Đức Huỳnh Giáo Chủ là ai?
197	110	* Đạo Cao Đài như thế nào?
198	111	* Thống Thiên Học là gì?
199	111	* Khi hành thiên, có nên cầu xin cầu nguyện cho chính mình hay cho bà con mình không?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
221	129	* Tam thiên đại thiên thế giới có phải là đại cần-khôn vũ-trụ như người ta thường tưởng không?
222	129	* Bản thể là một tiểu thiên địa có vạn linh dưới quyền cai quản của hôn và vía, tại sao người hung hăng không tu gọi là mất tâm linh?
223	129	* Sau khi chết, bản thể tan rã, cái gì còn lại đối với người tu và người không tu?
224	130	* Thế nào là không đi mà tới?
225	130	* Thế nào là hội quang phản chiếu, ngũ sắc ngũ quang?
226	130	* Thế nào là linh căn, đại linh căn, tiểu hồn, đại hồn, tiểu linh quang, đại linh quang, tiểu ngã, đại ngã?
227	132	* Tại sao hôn là chủ-nhơn-ông, vía là chủ-nhơn-bà?
228	133	* Tại sao gọi hôn là đấng Vô Cùng Tân?
229	133	* Trái đất là trường học tiến hóa, nếu không có thế giới này hoặc sinh sản ít, các linh hồn sẽ tiến hóa ở đâu?
230	134	* Ba hôn bảy vía là gì?
231	135	* Vía và phách khác nhau thế nào?
232	135	* Ông Tám cắt nghĩa về lục căn lục trần
233	137	* Thế nào là Bồ Tát, Xá Lợi, Xá Lợi Phất?
234	138	* Thánh, Thần, Tiên, Phật khác nhau như thế nào?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
235	139	* Có phải Thượng Đế tạo ra ma quỷ không?
236	139	* Làm thế nào phân biệt bùa môn tá đạo?
237	139	* Phật Thích Ca và Chúa Jesus Christ khác nhau như thế nào?
238	139	* Ông Tám đã diễn kiến Phật Thích Ca và Jesus Christ chưa?
239	140	* Chúa Jesus chịu đóng đinh để chuộc lỗi cho con Ngai
240	141	* Đat Ma Sư tổ, Lục Tổ Huệ Năng và các đại thiên sư xưa ở cảnh giới nào?
241	141	* Hắc-Bì-Phật-Tổ là ai?
242	142	* Tại sao gọi là Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn, Cao Huyền Khung Thượng Đế?
243	143	* Tam thập tam thiên như thế nào?
244	144	* Cõi Tây-Phương Cực-Lạc và Niết-Bàn ở đâu?
245	144	* Trung tâm sinh lực của cần-khôn vũ-trụ ở đâu?
246	144	* Thiên đàng, địa ngục có thật không, ở đâu?
247	145	* Tại sao mỗi tôn giáo đều diễn tả cảnh thiên đàng, địa ngục khác nhau?
248	145	* Ý niệm về đời sống của các cõi trên.
249	146	* Cảm tưởng của ông Tám về ông Tư
250	146	* Vô Vi Phật của ông Cao Minh Thiên Sư và PLVV khác nhau thế nào?

CÂU HỎI	TRANG	VẤN ĐÁP
251	147	* Sơ lược hành trình tu tập của ông Tám
253	149	* Có người tin rằng ông Tám là Phật sống?
254	149	* Theo PLVVKHHBPP, không ai được quyền làm thầy, tại sao các đệ tử đều gọi ông Tám bằng Thầy?
255	149	* Tại sao có người xá ông Tám?
256	149	* Ông Tám nguyện làm tấm tapis cho người ta đạp lên?
257	150	* Cho biết sơ lược về Cha Kim?
258	152	* Cho biết sơ lược về Cha Mùa?
259	156	* Tại sao VN được ân huệ lớn lao do Thượng Đế ban?
260	156	* Tam Giáo Tòa là ai?
261	157	* Thế nào là lấy đạo tạo đời?
262	157	* Thế nào là vay pháp trả pháp?
263	158	* Thế nào là Cơ Minh Vương Thánh Đức?
264	158	* Hội Long Vân và Hội Long Hoa như thế nào?
265	158	* Có dấu hiệu gì về Cơ Minh Vương Thánh-Đức, hội Long Vân, Long Hoa sắp đến không?
266	160	* Những lời dạy bảo của ông Tám.
	161	* Tiểu Sử Người Truyền Pháp
	165	* Tiểu Sử Cu Đố Thuần Hậu
	171	* Tiểu Sử Ông Lương Sĩ Hằng
	175	* Phân chỉ dẫn phương pháp công phu
	191	* Lời dẫn linh tinh (thực hành)
	193	* Giải đáp thắc mắc về phương pháp công phu
	199	* Giảng giải về nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật

Để tiện liên lạc hầu cùng nhau trao đổi sự học tập và thực hành công phụ, cùng tài liệu nghiên cứu, chúng tôi xin ghi dưới đây vài địa chỉ của các thiên đường ở những nơi:

### HỘI ÁI-HỮU VÔ-VI CANADA

Ô.B. Nguyễn Phương Yên  
2565 Rue Nantel, #5  
Brossard, P.Q.  
Canada J4Y-IR8  
Tel: (514) 676-5028

Ô.Bùi Đức Long  
306 Woodbine Avenue  
Toronto, Ontario  
Canada M4L-3P4  
Tel:(416) 366-4631

Mr. Cao Văn Quan  
784 East 56th Avenue  
Vancouver, B.C.  
Canada V5X-IR9  
Tel:(604) 321-7136

Mr. Nguyễn Chí Nghĩa  
1500 N.12th St. #9  
Edmonton - Alberta  
Canada T5H-3A1  
Tel:(403) 439-7462

**HỘI ÁI HỮU VÔ VI MỸ:**

**\*TẠI CALIFORNIA:**

Thiên Đường Mountain View  
Cụ Vũ Đình Mãn  
1825 California St. #1  
Mountain View, CA 94040  
Tel: (415) 965-9630

Thiên Đường San Jose  
Ô.B. Võ Thanh Vân  
548 Chinook Lane  
San Jose, CA 95123  
Tel: (408) 227-5168

Thiên Đường Inglewood  
5333 Inglewood Blvd  
Culver City, CA 90230  
Tel: (213) 827-0430

Thiên Đường Fountain Valley  
10230 Falcon Avenue  
Fountain Valley, CA 92708  
Tel: (714) 962-4427

Thiên Đường Pomona  
Ô.B. Nguyễn Văn Diễm  
2715 East Valley Blvd  
West Covina, CA 91792  
Tel: (714) 594-3730

**\*TẠI TEXAS\***

Ô.B. Nguyễn Lương Hai  
2066 Royal Lane, #1276  
Dallas, TX 75229  
Tel: (214) 484-5855

Ô. Phạm Văn Trạch  
2916 Meadowbrook Dr.  
Fort Worth, TX 76103  
Tel: 535-5510

Thiên Đường Tây Houston  
Ô.B. Triệu Hòa  
1015 Grand Junction  
Katy, TX 77450  
Tel: (713) 392-6213

Thiên Đường Bắc Houston  
Ô. Nguyễn Văn Long  
2606 Woodwild  
Houston, TX 77038  
Tel: (713) 931-5228

**\*TẠI MINNESOTA\***

Ô.B. Bùi Đức Long  
437 1/2 University Avenue  
St. Paul, MN 55103  
Tel: (612) 222-4615

**\*TẠI WASHINGTON D.C.\***

Ô.B. Nguyễn Hữu Phú  
1500 N. 12th St. #9  
Arlington, VA 22209  
Tel: (703) 243-1732

**HỘI ÁI HỮU VÔ VI PHÁP**

Thiên đường Anthony  
 Ô. Phan Cao Thăng  
 131 Rue des Rabats  
 Anthony 92160, France  
 Tel: 668.51.19

Thiên đường Toulouse  
 Ô.B. Trịnh Quang Thăng  
 10 Rue de Bigorre  
 31100 Toulouse, France  
 Tel: (61) 44-04-97

**WEST AFRICA**

Ô. Lâm Văn Sĩ  
 Sodesucre, B.P. 2164  
 Abidjan 01, Côte D'Ivoire  
 West Africa

**HỘI ÁI HỮU VÔ VI AUSTRALIA**

Ô.B. Lý Ngọc Cương  
 209/229 Hoddle St.  
 Abbotsford, Victoria 3067  
 Australia

Ms. Đào Nguyễn  
 1/20 Belmore St.  
 Burwood N.S.W.2134  
 Australia  
 Tel. 7454195

Mọi sự phát tâm ủng hộ, xin liên lạc về các thiên đường hoặc địa chỉ nơi ấn loát sau đây:

Vô Vi Friendship Association  
 5333 Inglewood Blvd  
 Culver City, CA 90230  
 USA